

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **839** /SXD-PTN&TTBĐS *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 01 năm 2021*

V/v bán nhà ở hình thành trong
tương lai đối với 1.904 căn hộ chung cư
của tòa nhà 26T1 thuộc lô A1 và 03 tòa
nhà 21Z, 26T1, 26T2 thuộc lô A2
của dự án “Khu nhà ở cao tầng thuộc
các lô đất A1, A2, A3, A4, A5, A6 -
Khu dân cư và Công viên Phước Thiện”,
phường Long Bình và Long Thạnh Mỹ,
Quận 9

Kính gửi: Công ty Cổ phần Kinh doanh bất động sản MV Việt Nam

Sở Xây dựng nhận được Văn bản số 1012/2020/MVVN ngày 10 tháng 12 năm 2020 (*đính kèm hồ sơ liên quan*) của Công ty Cổ phần Kinh doanh bất động sản MV Việt Nam về việc bán nhà ở hình thành trong tương lai đối với 1.904 căn hộ chung cư của tòa nhà 26T1 thuộc lô A1 và 03 tòa nhà 21Z, 26T1, 26T2 thuộc lô A2 của dự án “Khu nhà ở cao tầng thuộc các lô đất A1, A2, A3, A4, A5, A6 - Khu dân cư và Công viên Phước Thiện”, phường Long Bình và phường Long Thạnh Mỹ, Quận 9. Sở Xây dựng có ý kiến như sau:

I. Thông tin chung của Dự án (*Theo Quyết định chủ trương đầu tư số 2683/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố*)

- Tên dự án: Khu nhà ở cao tầng thuộc các lô đất A1, A2, A3, A4, A5, A6
- Khu dân cư và Công viên Phước Thiện;
- Địa điểm: phường Long Bình và Long Thạnh Mỹ, Quận 9;
- Tên chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Kinh doanh bất động sản MV Việt Nam;
- Diện tích đất: 10,8699 ha;
- Quy mô: 10.646 căn hộ chung cư.

II. Các giấy tờ pháp lý làm cơ sở để bán nhà ở hình thành trong tương lai

- Quyết định số 6397/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố về duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư và Công viên Phước Thiện (Khu A) tại phường Long Bình, phường Long Thạnh Mỹ, Quận 9;

- Quyết định chủ trương đầu tư số 1231/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố về chấp thuận Nhà đầu tư là Công ty Cổ phần Phát triển Thành Phố Xanh thực hiện dự án Khu dân cư và Công viên Phước Thiện tại phường Long Bình, phường Long Thạnh Mỹ, Quận 9;



- Quyết định số 5703/QĐ-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố về giao đất tại phường Long Bình, phường Long Thạnh Mỹ, Quận 9 để thực hiện dự án Khu dân cư và Công viên Phước Thiện;

- Công văn số 24/BXD-QLN ngày 28 tháng 01 năm 2019 của Bộ Xây dựng về việc trả lời văn bản số 908-2018/CV-TPX ngày 12 tháng 12 năm 2018 của Công ty Cổ phần Phát triển Thành Phố Xanh;

- Văn bản số 62/HĐXD-QLDA ngày 28 tháng 01 năm 2019 của Cục Quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng về việc thông báo kết quả thẩm định thiết kế kỹ thuật công trình Hạ tầng kỹ thuật toàn khu - Khu dân cư và công viên Phước Thiện, Quận 9;

- Quyết định số 722/QĐ-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về giao đất bổ sung (đợt 2) tại phường Long Bình, phường Long Thạnh Mỹ, Quận 9 để thực hiện dự án Khu dân cư và Công viên Phước Thiện tại phường Long Bình, phường Long Thạnh Mỹ, Quận 9;

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CE 103762 và CE 103763 (sổ vào sổ cấp GCN: CT 79247 và CT 79246) ngày 24 tháng 12 năm 2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường;

- Biên bản số NH050520/VHGP/NTĐVSD ngày 05 tháng 5 năm 2020, số TS260520/VHGP/NTĐVSD và số HM260520/VHGP/NTĐVSD cùng ngày 26 tháng 5 năm 2020 của chủ đầu tư về nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình để đưa vào sử dụng các tuyến Đường V1, N2, D5, D6, tuyến nối dài NXLP, D1, N5, D7, N4, D2B, D4, D6, D8, D2a (thảm thô mặt đường, hệ thống TNM) của dự án Khu dân cư và Công viên Phước Thiện;

- Văn bản số 257/HĐXD-QLDA ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Cục Quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở các hạng mục công trình nhà ở chung cư cao tầng tại lô đất ký hiệu A1 đến A6 của dự án Khu dân cư và Công viên Phước Thiện;

- Văn bản số 291/HĐXD-QLTK ngày 10 tháng 6 năm 2020 của Cục Quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng thông báo kết quả thẩm định thiết kế kỹ thuật các công trình nhà ở cao tầng tại các lô đất ký hiệu từ A1 đến A6 thuộc dự án Khu dân cư và công viên Phước Thiện, Quận 9;

- Giấy phép xây dựng số 81/GPXD ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Sở Xây dựng cấp cho Công ty Cổ phần Phát triển Thành Phố Xanh được phép xây dựng 21 công trình nhà ở cao tầng tại các lô đất có ký hiệu A1 đến A6 của Khu A thuộc dự án Khu dân cư và Công viên Phước Thiện, Quận 9;

- Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư số 2682/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố về điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư số 1231/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố;

- Quyết định chủ trương đầu tư số 2683/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố về chấp thuận Nhà đầu tư là Công ty Cổ phần Kinh doanh bất động sản MV Việt Nam thực hiện dự án “Khu nhà ở cao tầng

thuộc các lô đất A1, A2, A3, A4, A5, A6 - Khu dân cư và Công viên Phước Thiện”, Quận 9;

- Văn bản số MMD202013123557/TTBL/VGP/TCB-MV ngày 10 tháng 8 năm 2020 của Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (Techcombank) thỏa thuận về việc cấp bảo lãnh bán nhà ở hình thành trong tương lai;

- Văn bản số 4253/BXD-HĐXD ngày 31 tháng 8 năm 2020 của Bộ Xây dựng về việc sử dụng kết quả thẩm định thiết kế, Giấp phép xây dựng và hồ sơ pháp lý liên quan sau khi điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư Dự án Khu nhà ở cao tầng thuộc các lô đất A1 đến A6, Quận 9;

- Văn bản số 11367/SXD/CPXD ngày 05 tháng 10 năm 2020 của Sở Xây dựng về việc kế thừa Giấy phép xây dựng số 81/GPXD ngày 29 tháng 6 năm 2020 do Sở Xây dựng cấp cho Công ty Cổ phần Phát triển Thành phố Xanh;

- Biên bản số BBNTĐVSD/MH/S10.01 ngày 16 tháng 11 năm 2020, số BBNTĐVSD/MH/S10.02 ngày 24 tháng 11 năm 2020, số BBNTĐVSD/MH/S10.03 ngày 28 tháng 11 năm 2020, số BBNTĐVSD/MH/S10.07 ngày 07 tháng 12 năm 2020 của chủ đầu tư về nghiệm thu sàn cote +0.000).

III. Về việc bán nhà ở hình thành trong tương lai

1. Căn cứ quy định tại Điều 55 của Luật Kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH13 và Điều 19 của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ, các cơ sở pháp lý nêu trên và nhu cầu chủ đầu tư (Văn bản số 1012/2020/MVVN ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Công ty Cổ phần Kinh doanh bất động sản MV Việt Nam), 1.904 căn hộ chung cư của tòa nhà 26T1 thuộc lô A1 và 03 tòa nhà 21Z, 26T1, 26T2 thuộc lô A2 của dự án “Khu nhà ở cao tầng thuộc các lô đất A1, A2, A3, A4, A5, A6 - Khu dân cư và Công viên Phước Thiện”, phường Long Bình và Long Thạnh Mỹ, Quận 9 do Công ty Cổ phần Kinh doanh bất động sản MV Việt Nam làm chủ đầu tư, đủ điều kiện được bán, cho thuê mua nhà ở hình thành trong tương lai (đính kèm danh sách 1.904 căn hộ).

2. Trách nhiệm của Công ty Cổ phần Kinh doanh bất động sản MV Việt Nam:

- Thực hiện huy động vốn lần đầu không quá 30% giá trị hợp đồng, những lần tiếp theo phải phù hợp với tiến độ xây dựng nhưng tổng số không quá 70% giá trị hợp đồng khi chưa bàn giao nhà cho khách hàng và không được thu quá 95% giá trị hợp đồng khi Bên mua nhà chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, đảm bảo theo quy định tại Điều 57 của Luật Kinh doanh bất động sản; phải sử dụng tiền ứng trước của khách hàng theo đúng mục đích đã cam kết;

- Thực hiện bảo lãnh nghĩa vụ tài chính của chủ đầu tư đối với khách hàng trước khi ký hợp đồng bán nhà ở hình thành trong tương lai là “Chủ đầu tư phải được ngân hàng thương mại có đủ năng lực thực hiện bảo lãnh nghĩa vụ tài chính của chủ đầu tư đối với khách hàng khi chủ đầu tư không bàn giao nhà ở theo đúng tiến độ đã cam kết với khách hàng” đảm bảo theo quy định tại Điều 56 Luật Kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2014; Điều 12

Thông tư số 07/2015/TT-NHNN ngày 25 tháng 6 năm 2015 và Khoản 3 Điều 1 Thông tư số 13/2017/TT-NHNN ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về bảo lãnh ngân hàng;

- Thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 5 Thông tư số 07/2019/TT-BTP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tư pháp về nguyên tắc đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất: *“Trường hợp chủ đầu tư đã thế chấp và đăng ký thế chấp dự án đầu tư xây dựng nhà ở hoặc nhà ở hình thành trong tương lai thì trước khi bán nhà ở trong dự án, chủ đầu tư phải thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi nội dung thế chấp đã đăng ký để rút bớt tài sản thế chấp, trừ trường hợp chủ đầu tư, bên mua và bên nhận thế chấp có thỏa thuận khác”;*

- Trường hợp sau khi Sở Xây dựng có văn bản thông báo nhà ở đủ điều kiện được bán, cho thuê mua nhưng chủ đầu tư không bán, cho thuê mua mà thực hiện thế chấp quyền sử dụng đất, thế chấp một phần hoặc toàn bộ nhà ở hình thành trong tương lai tại Dự án thì việc bán, cho thuê mua nhà ở đủ điều kiện chỉ được thực hiện sau khi có văn bản xác nhận của Sở Xây dựng theo quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 19 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở;

- Công bố công khai thông tin của dự án theo quy định của Điều 6, Luật Kinh doanh bất động sản năm 2014, đặc biệt là các thông tin như: hợp đồng bảo lãnh, văn bản cho phép bán, cho thuê mua của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với việc bán, cho thuê mua nhà ở hình thành trong tương lai; các hạn chế về quyền sở hữu, quyền sử dụng bất động sản (nếu có)./.
70

Nơi nhận: Mmm

- Như trên;
- VP đăng ký đất đai TP;
- Ngân hàng Nhà nước - CN TPHCM (để biết);
- UBND Quận 9 (để biết);
- Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (để biết);
- Thanh tra Sở (để kiểm tra);
- Tổ CNTT - VPS (đăng Website);
- Lưu: VT, PTN&TTBĐS. DT: NKO



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Huỳnh Thanh Khiết



**DANH SÁCH 1.904 CĂN HỘ TẠI DỰ ÁN ĐỦ ĐIỀU KIỆN BÁN NHÀ Ở
HÌNH THÀNH TRONG TƯƠNG LAI**

(Theo GPXD số 81/GPXD ngày 29/6/2020 được cấp theo thiết kế kỹ thuật đã được thẩm định tại Văn bản số 291/HĐXD-QLKT ngày 10/6/2020)

(Đính kèm Văn bản số.../SXD-PTN&TTBĐS ngày 18 tháng 01 năm 2021

839

của Sở Xây dựng)

Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
1	S10.0102.01	02	21Z (A2)
2	S10.0102.02	02	21Z (A2)
3	S10.0102.03	02	21Z (A2)
4	S10.0102.04	02	21Z (A2)
5	S10.0102.05	02	21Z (A2)
6	S10.0102.06	02	21Z (A2)
7	S10.0102.07	02	21Z (A2)
8	S10.0102.08	02	21Z (A2)
9	S10.0102.09	02	21Z (A2)
10	S10.0102.10	02	21Z (A2)
11	S10.0102.11	02	21Z (A2)
12	S10.0102.12	02	21Z (A2)
13	S10.0102.13	02	21Z (A2)
14	S10.0102.14	02	21Z (A2)
15	S10.0102.15	02	21Z (A2)
16	S10.0102.16	02	21Z (A2)
17	S10.0102.17	02	21Z (A2)
18	S10.0102.18	02	21Z (A2)
19	S10.0102.19	02	21Z (A2)
20	S10.0103.01	03	21Z (A2)
21	S10.0103.02	03	21Z (A2)
22	S10.0103.03	03	21Z (A2)
23	S10.0103.04	03	21Z (A2)
24	S10.0103.05	03	21Z (A2)
25	S10.0103.06	03	21Z (A2)
26	S10.0103.07	03	21Z (A2)
27	S10.0103.08	03	21Z (A2)
28	S10.0103.09	03	21Z (A2)
29	S10.0103.10	03	21Z (A2)
30	S10.0103.11	03	21Z (A2)
31	S10.0103.12	03	21Z (A2)
32	S10.0103.13	03	21Z (A2)
33	S10.0103.14	03	21Z (A2)
34	S10.0103.15	03	21Z (A2)
35	S10.0103.16	03	21Z (A2)

Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
36	S10.0103.17	03	21Z (A2)
37	S10.0103.18	03	21Z (A2)
38	S10.0103.19	03	21Z (A2)
39	S10.0104.01	04	21Z (A2)
40	S10.0104.02	04	21Z (A2)
41	S10.0104.03	04	21Z (A2)
42	S10.0104.04	04	21Z (A2)
43	S10.0104.05	04	21Z (A2)
44	S10.0104.06	04	21Z (A2)
45	S10.0104.07	04	21Z (A2)
46	S10.0104.08	04	21Z (A2)
47	S10.0104.09	04	21Z (A2)
48	S10.0104.10	04	21Z (A2)
49	S10.0104.11	04	21Z (A2)
50	S10.0104.12	04	21Z (A2)
51	S10.0104.13	04	21Z (A2)
52	S10.0104.14	04	21Z (A2)
53	S10.0104.15	04	21Z (A2)
54	S10.0104.16	04	21Z (A2)
55	S10.0104.17	04	21Z (A2)
56	S10.0104.18	04	21Z (A2)
57	S10.0104.19	04	21Z (A2)
58	S10.0105.01	05	21Z (A2)
59	S10.0105.02	05	21Z (A2)
60	S10.0105.03	05	21Z (A2)
61	S10.0105.04	05	21Z (A2)
62	S10.0105.05	05	21Z (A2)
63	S10.0105.06	05	21Z (A2)
64	S10.0105.07	05	21Z (A2)
65	S10.0105.08	05	21Z (A2)
66	S10.0105.09	05	21Z (A2)
67	S10.0105.10	05	21Z (A2)
68	S10.0105.11	05	21Z (A2)
69	S10.0105.12	05	21Z (A2)
70	S10.0105.13	05	21Z (A2)

Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
71	S10.0105.14	05	21Z (A2)
72	S10.0105.15	05	21Z (A2)
73	S10.0105.16	05	21Z (A2)
74	S10.0105.17	05	21Z (A2)
75	S10.0105.18	05	21Z (A2)
76	S10.0105.19	05	21Z (A2)
77	S10.0106.01	06	21Z (A2)
78	S10.0106.02	06	21Z (A2)
79	S10.0106.03	06	21Z (A2)
80	S10.0106.04	06	21Z (A2)
81	S10.0106.05	06	21Z (A2)
82	S10.0106.06	06	21Z (A2)
83	S10.0106.07	06	21Z (A2)
84	S10.0106.08	06	21Z (A2)
85	S10.0106.09	06	21Z (A2)
86	S10.0106.10	06	21Z (A2)
87	S10.0106.11	06	21Z (A2)
88	S10.0106.12	06	21Z (A2)
89	S10.0106.13	06	21Z (A2)
90	S10.0106.14	06	21Z (A2)
91	S10.0106.15	06	21Z (A2)
92	S10.0106.16	06	21Z (A2)
93	S10.0106.17	06	21Z (A2)
94	S10.0106.18	06	21Z (A2)
95	S10.0106.19	06	21Z (A2)
96	S10.0107.01	07	21Z (A2)
97	S10.0107.02	07	21Z (A2)
98	S10.0107.03	07	21Z (A2)
99	S10.0107.04	07	21Z (A2)
100	S10.0107.05	07	21Z (A2)
101	S10.0107.06	07	21Z (A2)
102	S10.0107.07	07	21Z (A2)
103	S10.0107.08	07	21Z (A2)
104	S10.0107.09	07	21Z (A2)
105	S10.0107.10	07	21Z (A2)
106	S10.0107.11	07	21Z (A2)
107	S10.0107.12	07	21Z (A2)
108	S10.0107.13	07	21Z (A2)
109	S10.0107.14	07	21Z (A2)
110	S10.0107.15	07	21Z (A2)
111	S10.0107.16	07	21Z (A2)
112	S10.0107.17	07	21Z (A2)

Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
113	S10.0107.18	07	21Z (A2)
114	S10.0107.19	07	21Z (A2)
115	S10.0108.01	08	21Z (A2)
116	S10.0108.02	08	21Z (A2)
117	S10.0108.03	08	21Z (A2)
118	S10.0108.04	08	21Z (A2)
119	S10.0108.05	08	21Z (A2)
120	S10.0108.06	08	21Z (A2)
121	S10.0108.07	08	21Z (A2)
122	S10.0108.08	08	21Z (A2)
123	S10.0108.09	08	21Z (A2)
124	S10.0108.10	08	21Z (A2)
125	S10.0108.11	08	21Z (A2)
126	S10.0108.12	08	21Z (A2)
127	S10.0108.13	08	21Z (A2)
128	S10.0108.14	08	21Z (A2)
129	S10.0108.15	08	21Z (A2)
130	S10.0108.16	08	21Z (A2)
131	S10.0108.17	08	21Z (A2)
132	S10.0108.18	08	21Z (A2)
133	S10.0108.19	08	21Z (A2)
134	S10.0109.01	09	21Z (A2)
135	S10.0109.02	09	21Z (A2)
136	S10.0109.03	09	21Z (A2)
137	S10.0109.04	09	21Z (A2)
138	S10.0109.05	09	21Z (A2)
139	S10.0109.06	09	21Z (A2)
140	S10.0109.07	09	21Z (A2)
141	S10.0109.08	09	21Z (A2)
142	S10.0109.09	09	21Z (A2)
143	S10.0109.10	09	21Z (A2)
144	S10.0109.11	09	21Z (A2)
145	S10.0109.12	09	21Z (A2)
146	S10.0109.13	09	21Z (A2)
147	S10.0109.14	09	21Z (A2)
148	S10.0109.15	09	21Z (A2)
149	S10.0109.16	09	21Z (A2)
150	S10.0109.17	09	21Z (A2)
151	S10.0109.18	09	21Z (A2)
152	S10.0109.19	09	21Z (A2)
153	S10.0110.01	10	21Z (A2)
154	S10.0110.02	10	21Z (A2)

Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
155	S10.0110.03	10	21Z (A2)
156	S10.0110.04	10	21Z (A2)
157	S10.0110.05	10	21Z (A2)
158	S10.0110.06	10	21Z (A2)
159	S10.0110.07	10	21Z (A2)
160	S10.0110.08	10	21Z (A2)
161	S10.0110.09	10	21Z (A2)
162	S10.0110.10	10	21Z (A2)
163	S10.0110.11	10	21Z (A2)
164	S10.0110.12	10	21Z (A2)
165	S10.0110.13	10	21Z (A2)
166	S10.0110.14	10	21Z (A2)
167	S10.0110.15	10	21Z (A2)
168	S10.0110.16	10	21Z (A2)
169	S10.0110.17	10	21Z (A2)
170	S10.0110.18	10	21Z (A2)
171	S10.0110.19	10	21Z (A2)
172	S10.0111.01	11	21Z (A2)
173	S10.0111.02	11	21Z (A2)
174	S10.0111.03	11	21Z (A2)
175	S10.0111.04	11	21Z (A2)
176	S10.0111.05	11	21Z (A2)
177	S10.0111.06	11	21Z (A2)
178	S10.0111.07	11	21Z (A2)
179	S10.0111.08	11	21Z (A2)
180	S10.0111.09	11	21Z (A2)
181	S10.0111.10	11	21Z (A2)
182	S10.0111.11	11	21Z (A2)
183	S10.0111.12	11	21Z (A2)
184	S10.0111.13	11	21Z (A2)
185	S10.0111.14	11	21Z (A2)
186	S10.0111.15	11	21Z (A2)
187	S10.0111.16	11	21Z (A2)
188	S10.0111.17	11	21Z (A2)
189	S10.0111.18	11	21Z (A2)
190	S10.0111.19	11	21Z (A2)
191	S10.0112.01	12	21Z (A2)
192	S10.0112.02	12	21Z (A2)
193	S10.0112.03	12	21Z (A2)
194	S10.0112.04	12	21Z (A2)
195	S10.0112.05	12	21Z (A2)
196	S10.0112.06	12	21Z (A2)

Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
197	S10.0112.07	12	21Z (A2)
198	S10.0112.08	12	21Z (A2)
199	S10.0112.09	12	21Z (A2)
200	S10.0112.10	12	21Z (A2)
201	S10.0112.11	12	21Z (A2)
202	S10.0112.12	12	21Z (A2)
203	S10.0112.13	12	21Z (A2)
204	S10.0112.14	12	21Z (A2)
205	S10.0112.15	12	21Z (A2)
206	S10.0112.16	12	21Z (A2)
207	S10.0112.17	12	21Z (A2)
208	S10.0112.18	12	21Z (A2)
209	S10.0112.19	12	21Z (A2)
210	S10.0113.01	13	21Z (A2)
211	S10.0113.02	13	21Z (A2)
212	S10.0113.03	13	21Z (A2)
213	S10.0113.04	13	21Z (A2)
214	S10.0113.05	13	21Z (A2)
215	S10.0113.06	13	21Z (A2)
216	S10.0113.07	13	21Z (A2)
217	S10.0113.08	13	21Z (A2)
218	S10.0113.09	13	21Z (A2)
219	S10.0113.10	13	21Z (A2)
220	S10.0113.11	13	21Z (A2)
221	S10.0113.12	13	21Z (A2)
222	S10.0113.13	13	21Z (A2)
223	S10.0113.14	13	21Z (A2)
224	S10.0113.15	13	21Z (A2)
225	S10.0113.16	13	21Z (A2)
226	S10.0113.17	13	21Z (A2)
227	S10.0113.18	13	21Z (A2)
228	S10.0113.19	13	21Z (A2)
229	S10.0114.01	14	21Z (A2)
230	S10.0114.02	14	21Z (A2)
231	S10.0114.03	14	21Z (A2)
232	S10.0114.04	14	21Z (A2)
233	S10.0114.05	14	21Z (A2)
234	S10.0114.06	14	21Z (A2)
235	S10.0114.07	14	21Z (A2)
236	S10.0114.08	14	21Z (A2)
237	S10.0114.09	14	21Z (A2)
238	S10.0114.10	14	21Z (A2)

Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
239	S10.0114.11	14	21Z (A2)
240	S10.0114.12	14	21Z (A2)
241	S10.0114.13	14	21Z (A2)
242	S10.0114.14	14	21Z (A2)
243	S10.0114.15	14	21Z (A2)
244	S10.0114.16	14	21Z (A2)
245	S10.0114.17	14	21Z (A2)
246	S10.0114.18	14	21Z (A2)
247	S10.0114.19	14	21Z (A2)
248	S10.0115.01	15	21Z (A2)
249	S10.0115.02	15	21Z (A2)
250	S10.0115.03	15	21Z (A2)
251	S10.0115.04	15	21Z (A2)
252	S10.0115.05	15	21Z (A2)
253	S10.0115.06	15	21Z (A2)
254	S10.0115.07	15	21Z (A2)
255	S10.0115.08	15	21Z (A2)
256	S10.0115.09	15	21Z (A2)
257	S10.0115.10	15	21Z (A2)
258	S10.0115.11	15	21Z (A2)
259	S10.0115.12	15	21Z (A2)
260	S10.0115.13	15	21Z (A2)
261	S10.0115.14	15	21Z (A2)
262	S10.0115.15	15	21Z (A2)
263	S10.0115.16	15	21Z (A2)
264	S10.0115.17	15	21Z (A2)
265	S10.0115.18	15	21Z (A2)
266	S10.0115.19	15	21Z (A2)
267	S10.0116.01	16	21Z (A2)
268	S10.0116.02	16	21Z (A2)
269	S10.0116.03	16	21Z (A2)
270	S10.0116.04	16	21Z (A2)
271	S10.0116.05	16	21Z (A2)
272	S10.0116.06	16	21Z (A2)
273	S10.0116.07	16	21Z (A2)
274	S10.0116.08	16	21Z (A2)
275	S10.0116.09	16	21Z (A2)
276	S10.0116.10	16	21Z (A2)
277	S10.0116.11	16	21Z (A2)
278	S10.0116.12	16	21Z (A2)
279	S10.0116.13	16	21Z (A2)
280	S10.0116.14	16	21Z (A2)

Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
281	S10.0116.15	16	21Z (A2)
282	S10.0116.16	16	21Z (A2)
283	S10.0116.17	16	21Z (A2)
284	S10.0116.18	16	21Z (A2)
285	S10.0116.19	16	21Z (A2)
286	S10.0117.01	17	21Z (A2)
287	S10.0117.02	17	21Z (A2)
288	S10.0117.03	17	21Z (A2)
289	S10.0117.04	17	21Z (A2)
290	S10.0117.05	17	21Z (A2)
291	S10.0117.06	17	21Z (A2)
292	S10.0117.07	17	21Z (A2)
293	S10.0117.08	17	21Z (A2)
294	S10.0117.09	17	21Z (A2)
295	S10.0117.10	17	21Z (A2)
296	S10.0117.11	17	21Z (A2)
297	S10.0117.12	17	21Z (A2)
298	S10.0117.13	17	21Z (A2)
299	S10.0117.14	17	21Z (A2)
300	S10.0117.15	17	21Z (A2)
301	S10.0117.16	17	21Z (A2)
302	S10.0117.17	17	21Z (A2)
303	S10.0117.18	17	21Z (A2)
304	S10.0117.19	17	21Z (A2)
305	S10.0118.01	18	21Z (A2)
306	S10.0118.02	18	21Z (A2)
307	S10.0118.03	18	21Z (A2)
308	S10.0118.04	18	21Z (A2)
309	S10.0118.05	18	21Z (A2)
310	S10.0118.06	18	21Z (A2)
311	S10.0118.07	18	21Z (A2)
312	S10.0118.08	18	21Z (A2)
313	S10.0118.09	18	21Z (A2)
314	S10.0118.10	18	21Z (A2)
315	S10.0118.11	18	21Z (A2)
316	S10.0118.12	18	21Z (A2)
317	S10.0118.13	18	21Z (A2)
318	S10.0118.14	18	21Z (A2)
319	S10.0118.15	18	21Z (A2)
320	S10.0118.16	18	21Z (A2)
321	S10.0118.17	18	21Z (A2)
322	S10.0118.18	18	21Z (A2)

Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
323	S10.0118.19	18	21Z (A2)
324	S10.0119.01	19	21Z (A2)
325	S10.0119.02	19	21Z (A2)
326	S10.0119.03	19	21Z (A2)
327	S10.0119.04	19	21Z (A2)
328	S10.0119.05	19	21Z (A2)
329	S10.0119.06	19	21Z (A2)
330	S10.0119.07	19	21Z (A2)
331	S10.0119.08	19	21Z (A2)
332	S10.0119.09	19	21Z (A2)
333	S10.0119.10	19	21Z (A2)
334	S10.0119.11	19	21Z (A2)
335	S10.0119.12	19	21Z (A2)
336	S10.0119.13	19	21Z (A2)
337	S10.0119.14	19	21Z (A2)
338	S10.0119.15	19	21Z (A2)
339	S10.0119.16	19	21Z (A2)
340	S10.0119.17	19	21Z (A2)
341	S10.0119.18	19	21Z (A2)
342	S10.0119.19	19	21Z (A2)
343	S10.0120.01	20	21Z (A2)
344	S10.0120.02	20	21Z (A2)
345	S10.0120.03	20	21Z (A2)
346	S10.0120.04	20	21Z (A2)
347	S10.0120.05	20	21Z (A2)
348	S10.0120.06	20	21Z (A2)
349	S10.0120.07	20	21Z (A2)
350	S10.0120.08	20	21Z (A2)
351	S10.0120.09	20	21Z (A2)
352	S10.0120.10	20	21Z (A2)
353	S10.0120.11	20	21Z (A2)
354	S10.0120.12	20	21Z (A2)
355	S10.0120.13	20	21Z (A2)
356	S10.0120.14	20	21Z (A2)
357	S10.0120.15	20	21Z (A2)
358	S10.0202.01	02	26T1 (A2)
359	S10.0202.02	02	26T1 (A2)
360	S10.0202.03	02	26T1 (A2)
361	S10.0202.04	02	26T1 (A2)
362	S10.0202.05	02	26T1 (A2)
363	S10.0202.06	02	26T1 (A2)
364	S10.0202.07	02	26T1 (A2)

Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
365	S10.0202.08	02	26T1 (A2)
366	S10.0202.09	02	26T1 (A2)
367	S10.0202.10	02	26T1 (A2)
368	S10.0202.11	02	26T1 (A2)
369	S10.0202.12	02	26T1 (A2)
370	S10.0202.13	02	26T1 (A2)
371	S10.0202.14	02	26T1 (A2)
372	S10.0202.15	02	26T1 (A2)
373	S10.0202.16	02	26T1 (A2)
374	S10.0202.17	02	26T1 (A2)
375	S10.0202.18	02	26T1 (A2)
376	S10.0202.19	02	26T1 (A2)
377	S10.0202.20	02	26T1 (A2)
378	S10.0202.21	02	26T1 (A2)
379	S10.0203.01	03	26T1 (A2)
380	S10.0203.02	03	26T1 (A2)
381	S10.0203.03	03	26T1 (A2)
382	S10.0203.04	03	26T1 (A2)
383	S10.0203.05	03	26T1 (A2)
384	S10.0203.06	03	26T1 (A2)
385	S10.0203.07	03	26T1 (A2)
386	S10.0203.08	03	26T1 (A2)
387	S10.0203.09	03	26T1 (A2)
388	S10.0204.01	04	26T1 (A2)
389	S10.0204.02	04	26T1 (A2)
390	S10.0204.03	04	26T1 (A2)
391	S10.0204.04	04	26T1 (A2)
392	S10.0204.05	04	26T1 (A2)
393	S10.0204.06	04	26T1 (A2)
394	S10.0204.07	04	26T1 (A2)
395	S10.0204.08	04	26T1 (A2)
396	S10.0204.09	04	26T1 (A2)
397	S10.0204.10	04	26T1 (A2)
398	S10.0204.11	04	26T1 (A2)
399	S10.0204.12	04	26T1 (A2)
400	S10.0204.13	04	26T1 (A2)
401	S10.0204.14	04	26T1 (A2)
402	S10.0204.15	04	26T1 (A2)
403	S10.0204.16	04	26T1 (A2)
404	S10.0204.17	04	26T1 (A2)
405	S10.0204.18	04	26T1 (A2)
406	S10.0204.19	04	26T1 (A2)

Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
407	S10.0204.20	04	26T1 (A2)
408	S10.0204.21	04	26T1 (A2)
409	S10.0205.01	05	26T1 (A2)
410	S10.0205.02	05	26T1 (A2)
411	S10.0205.03	05	26T1 (A2)
412	S10.0205.04	05	26T1 (A2)
413	S10.0205.05	05	26T1 (A2)
414	S10.0205.06	05	26T1 (A2)
415	S10.0205.07	05	26T1 (A2)
416	S10.0205.08	05	26T1 (A2)
417	S10.0205.09	05	26T1 (A2)
418	S10.0205.10	05	26T1 (A2)
419	S10.0205.11	05	26T1 (A2)
420	S10.0205.12	05	26T1 (A2)
421	S10.0205.13	05	26T1 (A2)
422	S10.0205.14	05	26T1 (A2)
423	S10.0205.15	05	26T1 (A2)
424	S10.0205.16	05	26T1 (A2)
425	S10.0205.17	05	26T1 (A2)
426	S10.0205.18	05	26T1 (A2)
427	S10.0205.19	05	26T1 (A2)
428	S10.0205.20	05	26T1 (A2)
429	S10.0205.21	05	26T1 (A2)
430	S10.0206.01	06	26T1 (A2)
431	S10.0206.02	06	26T1 (A2)
432	S10.0206.03	06	26T1 (A2)
433	S10.0206.04	06	26T1 (A2)
434	S10.0206.05	06	26T1 (A2)
435	S10.0206.06	06	26T1 (A2)
436	S10.0206.07	06	26T1 (A2)
437	S10.0206.08	06	26T1 (A2)
438	S10.0206.09	06	26T1 (A2)
439	S10.0206.10	06	26T1 (A2)
440	S10.0206.11	06	26T1 (A2)
441	S10.0206.12	06	26T1 (A2)
442	S10.0206.13	06	26T1 (A2)
443	S10.0206.14	06	26T1 (A2)
444	S10.0206.15	06	26T1 (A2)
445	S10.0206.16	06	26T1 (A2)
446	S10.0206.17	06	26T1 (A2)
447	S10.0206.18	06	26T1 (A2)
448	S10.0206.19	06	26T1 (A2)

Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
449	S10.0206.20	06	26T1 (A2)
450	S10.0206.21	06	26T1 (A2)
451	S10.0207.01	07	26T1 (A2)
452	S10.0207.02	07	26T1 (A2)
453	S10.0207.03	07	26T1 (A2)
454	S10.0207.04	07	26T1 (A2)
455	S10.0207.05	07	26T1 (A2)
456	S10.0207.06	07	26T1 (A2)
457	S10.0207.07	07	26T1 (A2)
458	S10.0207.08	07	26T1 (A2)
459	S10.0207.09	07	26T1 (A2)
460	S10.0207.10	07	26T1 (A2)
461	S10.0207.11	07	26T1 (A2)
462	S10.0207.12	07	26T1 (A2)
463	S10.0207.13	07	26T1 (A2)
464	S10.0207.14	07	26T1 (A2)
465	S10.0207.15	07	26T1 (A2)
466	S10.0207.16	07	26T1 (A2)
467	S10.0207.17	07	26T1 (A2)
468	S10.0207.18	07	26T1 (A2)
469	S10.0207.19	07	26T1 (A2)
470	S10.0207.20	07	26T1 (A2)
471	S10.0207.21	07	26T1 (A2)
472	S10.0208.01	08	26T1 (A2)
473	S10.0208.02	08	26T1 (A2)
474	S10.0208.03	08	26T1 (A2)
475	S10.0208.04	08	26T1 (A2)
476	S10.0208.05	08	26T1 (A2)
477	S10.0208.06	08	26T1 (A2)
478	S10.0208.07	08	26T1 (A2)
479	S10.0208.08	08	26T1 (A2)
480	S10.0208.09	08	26T1 (A2)
481	S10.0208.10	08	26T1 (A2)
482	S10.0208.11	08	26T1 (A2)
483	S10.0208.12	08	26T1 (A2)
484	S10.0208.13	08	26T1 (A2)
485	S10.0208.14	08	26T1 (A2)
486	S10.0208.15	08	26T1 (A2)
487	S10.0208.16	08	26T1 (A2)
488	S10.0208.17	08	26T1 (A2)
489	S10.0208.18	08	26T1 (A2)
490	S10.0208.19	08	26T1 (A2)

Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
491	S10.0208.20	08	26T1 (A2)
492	S10.0208.21	08	26T1 (A2)
493	S10.0209.01	09	26T1 (A2)
494	S10.0209.02	09	26T1 (A2)
495	S10.0209.03	09	26T1 (A2)
496	S10.0209.04	09	26T1 (A2)
497	S10.0209.05	09	26T1 (A2)
498	S10.0209.06	09	26T1 (A2)
499	S10.0209.07	09	26T1 (A2)
500	S10.0209.08	09	26T1 (A2)
501	S10.0209.09	09	26T1 (A2)
502	S10.0209.10	09	26T1 (A2)
503	S10.0209.11	09	26T1 (A2)
504	S10.0209.12	09	26T1 (A2)
505	S10.0209.13	09	26T1 (A2)
506	S10.0209.14	09	26T1 (A2)
507	S10.0209.15	09	26T1 (A2)
508	S10.0209.16	09	26T1 (A2)
509	S10.0209.17	09	26T1 (A2)
510	S10.0209.18	09	26T1 (A2)
511	S10.0209.19	09	26T1 (A2)
512	S10.0209.20	09	26T1 (A2)
513	S10.0209.21	09	26T1 (A2)
514	S10.0210.01	10	26T1 (A2)
515	S10.0210.02	10	26T1 (A2)
516	S10.0210.03	10	26T1 (A2)
517	S10.0210.04	10	26T1 (A2)
518	S10.0210.05	10	26T1 (A2)
519	S10.0210.06	10	26T1 (A2)
520	S10.0210.07	10	26T1 (A2)
521	S10.0210.08	10	26T1 (A2)
522	S10.0210.09	10	26T1 (A2)
523	S10.0210.10	10	26T1 (A2)
524	S10.0210.11	10	26T1 (A2)
525	S10.0210.12	10	26T1 (A2)
526	S10.0210.13	10	26T1 (A2)
527	S10.0210.14	10	26T1 (A2)
528	S10.0210.15	10	26T1 (A2)
529	S10.0210.16	10	26T1 (A2)
530	S10.0210.17	10	26T1 (A2)
531	S10.0210.18	10	26T1 (A2)
532	S10.0210.19	10	26T1 (A2)

Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
533	S10.0210.20	10	26T1 (A2)
534	S10.0210.21	10	26T1 (A2)
535	S10.0211.01	11	26T1 (A2)
536	S10.0211.02	11	26T1 (A2)
537	S10.0211.03	11	26T1 (A2)
538	S10.0211.04	11	26T1 (A2)
539	S10.0211.05	11	26T1 (A2)
540	S10.0211.06	11	26T1 (A2)
541	S10.0211.07	11	26T1 (A2)
542	S10.0211.08	11	26T1 (A2)
543	S10.0211.09	11	26T1 (A2)
544	S10.0211.10	11	26T1 (A2)
545	S10.0211.11	11	26T1 (A2)
546	S10.0211.12	11	26T1 (A2)
547	S10.0211.13	11	26T1 (A2)
548	S10.0211.14	11	26T1 (A2)
549	S10.0211.15	11	26T1 (A2)
550	S10.0211.16	11	26T1 (A2)
551	S10.0211.17	11	26T1 (A2)
552	S10.0211.18	11	26T1 (A2)
553	S10.0211.19	11	26T1 (A2)
554	S10.0211.20	11	26T1 (A2)
555	S10.0211.21	11	26T1 (A2)
556	S10.0212.01	12	26T1 (A2)
557	S10.0212.02	12	26T1 (A2)
558	S10.0212.03	12	26T1 (A2)
559	S10.0212.04	12	26T1 (A2)
560	S10.0212.05	12	26T1 (A2)
561	S10.0212.06	12	26T1 (A2)
562	S10.0212.07	12	26T1 (A2)
563	S10.0212.08	12	26T1 (A2)
564	S10.0212.09	12	26T1 (A2)
565	S10.0212.10	12	26T1 (A2)
566	S10.0212.11	12	26T1 (A2)
567	S10.0212.12	12	26T1 (A2)
568	S10.0212.13	12	26T1 (A2)
569	S10.0212.14	12	26T1 (A2)
570	S10.0212.15	12	26T1 (A2)
571	S10.0212.16	12	26T1 (A2)
572	S10.0212.17	12	26T1 (A2)
573	S10.0212.18	12	26T1 (A2)
574	S10.0212.19	12	26T1 (A2)

Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
575	S10.0212.20	12	26T1 (A2)
576	S10.0212.21	12	26T1 (A2)
577	S10.0213.01	13	26T1 (A2)
578	S10.0213.02	13	26T1 (A2)
579	S10.0213.03	13	26T1 (A2)
580	S10.0213.04	13	26T1 (A2)
581	S10.0213.05	13	26T1 (A2)
582	S10.0213.06	13	26T1 (A2)
583	S10.0213.07	13	26T1 (A2)
584	S10.0213.08	13	26T1 (A2)
585	S10.0213.09	13	26T1 (A2)
586	S10.0213.10	13	26T1 (A2)
587	S10.0213.11	13	26T1 (A2)
588	S10.0213.12	13	26T1 (A2)
589	S10.0213.13	13	26T1 (A2)
590	S10.0213.14	13	26T1 (A2)
591	S10.0213.15	13	26T1 (A2)
592	S10.0213.16	13	26T1 (A2)
593	S10.0213.17	13	26T1 (A2)
594	S10.0213.18	13	26T1 (A2)
595	S10.0213.19	13	26T1 (A2)
596	S10.0213.20	13	26T1 (A2)
597	S10.0213.21	13	26T1 (A2)
598	S10.0214.01	14	26T1 (A2)
599	S10.0214.02	14	26T1 (A2)
600	S10.0214.03	14	26T1 (A2)
601	S10.0214.04	14	26T1 (A2)
602	S10.0214.05	14	26T1 (A2)
603	S10.0214.06	14	26T1 (A2)
604	S10.0214.07	14	26T1 (A2)
605	S10.0214.08	14	26T1 (A2)
606	S10.0214.09	14	26T1 (A2)
607	S10.0214.10	14	26T1 (A2)
608	S10.0214.11	14	26T1 (A2)
609	S10.0214.12	14	26T1 (A2)
610	S10.0214.13	14	26T1 (A2)
611	S10.0214.14	14	26T1 (A2)
612	S10.0214.15	14	26T1 (A2)
613	S10.0214.16	14	26T1 (A2)
614	S10.0214.17	14	26T1 (A2)
615	S10.0214.18	14	26T1 (A2)
616	S10.0214.19	14	26T1 (A2)

Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
617	S10.0214.20	14	26T1 (A2)
618	S10.0214.21	14	26T1 (A2)
619	S10.0215.01	15	26T1 (A2)
620	S10.0215.02	15	26T1 (A2)
621	S10.0215.03	15	26T1 (A2)
622	S10.0215.04	15	26T1 (A2)
623	S10.0215.05	15	26T1 (A2)
624	S10.0215.06	15	26T1 (A2)
625	S10.0215.07	15	26T1 (A2)
626	S10.0215.08	15	26T1 (A2)
627	S10.0215.09	15	26T1 (A2)
628	S10.0215.10	15	26T1 (A2)
629	S10.0215.11	15	26T1 (A2)
630	S10.0215.12	15	26T1 (A2)
631	S10.0215.13	15	26T1 (A2)
632	S10.0215.14	15	26T1 (A2)
633	S10.0215.15	15	26T1 (A2)
634	S10.0215.16	15	26T1 (A2)
635	S10.0215.17	15	26T1 (A2)
636	S10.0215.18	15	26T1 (A2)
637	S10.0215.19	15	26T1 (A2)
638	S10.0215.20	15	26T1 (A2)
639	S10.0215.21	15	26T1 (A2)
640	S10.0216.01	16	26T1 (A2)
641	S10.0216.02	16	26T1 (A2)
642	S10.0216.03	16	26T1 (A2)
643	S10.0216.04	16	26T1 (A2)
644	S10.0216.05	16	26T1 (A2)
645	S10.0216.06	16	26T1 (A2)
646	S10.0216.07	16	26T1 (A2)
647	S10.0216.08	16	26T1 (A2)
648	S10.0216.09	16	26T1 (A2)
649	S10.0216.10	16	26T1 (A2)
650	S10.0216.11	16	26T1 (A2)
651	S10.0216.12	16	26T1 (A2)
652	S10.0216.13	16	26T1 (A2)
653	S10.0216.14	16	26T1 (A2)
654	S10.0216.15	16	26T1 (A2)
655	S10.0216.16	16	26T1 (A2)
656	S10.0216.17	16	26T1 (A2)
657	S10.0216.18	16	26T1 (A2)
658	S10.0216.19	16	26T1 (A2)

Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
659	S10.0216.20	16	26T1 (A2)
660	S10.0216.21	16	26T1 (A2)
661	S10.0217.01	17	26T1 (A2)
662	S10.0217.02	17	26T1 (A2)
663	S10.0217.03	17	26T1 (A2)
664	S10.0217.04	17	26T1 (A2)
665	S10.0217.05	17	26T1 (A2)
666	S10.0217.06	17	26T1 (A2)
667	S10.0217.07	17	26T1 (A2)
668	S10.0217.08	17	26T1 (A2)
669	S10.0217.09	17	26T1 (A2)
670	S10.0217.10	17	26T1 (A2)
671	S10.0217.11	17	26T1 (A2)
672	S10.0217.12	17	26T1 (A2)
673	S10.0217.13	17	26T1 (A2)
674	S10.0217.14	17	26T1 (A2)
675	S10.0217.15	17	26T1 (A2)
676	S10.0217.16	17	26T1 (A2)
677	S10.0217.17	17	26T1 (A2)
678	S10.0217.18	17	26T1 (A2)
679	S10.0217.19	17	26T1 (A2)
680	S10.0217.20	17	26T1 (A2)
681	S10.0217.21	17	26T1 (A2)
682	S10.0218.01	18	26T1 (A2)
683	S10.0218.02	18	26T1 (A2)
684	S10.0218.03	18	26T1 (A2)
685	S10.0218.04	18	26T1 (A2)
686	S10.0218.05	18	26T1 (A2)
687	S10.0218.06	18	26T1 (A2)
688	S10.0218.07	18	26T1 (A2)
689	S10.0218.08	18	26T1 (A2)
690	S10.0218.09	18	26T1 (A2)
691	S10.0218.10	18	26T1 (A2)
692	S10.0218.11	18	26T1 (A2)
693	S10.0218.12	18	26T1 (A2)
694	S10.0218.13	18	26T1 (A2)
695	S10.0218.14	18	26T1 (A2)
696	S10.0218.15	18	26T1 (A2)
697	S10.0218.16	18	26T1 (A2)
698	S10.0218.17	18	26T1 (A2)
699	S10.0218.18	18	26T1 (A2)
700	S10.0218.19	18	26T1 (A2)

Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
701	S10.0218.20	18	26T1 (A2)
702	S10.0218.21	18	26T1 (A2)
703	S10.0219.01	19	26T1 (A2)
704	S10.0219.02	19	26T1 (A2)
705	S10.0219.03	19	26T1 (A2)
706	S10.0219.04	19	26T1 (A2)
707	S10.0219.05	19	26T1 (A2)
708	S10.0219.06	19	26T1 (A2)
709	S10.0219.07	19	26T1 (A2)
710	S10.0219.08	19	26T1 (A2)
711	S10.0219.09	19	26T1 (A2)
712	S10.0219.10	19	26T1 (A2)
713	S10.0219.11	19	26T1 (A2)
714	S10.0219.12	19	26T1 (A2)
715	S10.0219.13	19	26T1 (A2)
716	S10.0219.14	19	26T1 (A2)
717	S10.0219.15	19	26T1 (A2)
718	S10.0219.16	19	26T1 (A2)
719	S10.0219.17	19	26T1 (A2)
720	S10.0219.18	19	26T1 (A2)
721	S10.0219.19	19	26T1 (A2)
722	S10.0219.20	19	26T1 (A2)
723	S10.0219.21	19	26T1 (A2)
724	S10.0220.01	20	26T1 (A2)
725	S10.0220.02	20	26T1 (A2)
726	S10.0220.03	20	26T1 (A2)
727	S10.0220.04	20	26T1 (A2)
728	S10.0220.05	20	26T1 (A2)
729	S10.0220.06	20	26T1 (A2)
730	S10.0220.07	20	26T1 (A2)
731	S10.0220.08	20	26T1 (A2)
732	S10.0220.09	20	26T1 (A2)
733	S10.0220.10	20	26T1 (A2)
734	S10.0220.11	20	26T1 (A2)
735	S10.0220.12	20	26T1 (A2)
736	S10.0220.13	20	26T1 (A2)
737	S10.0220.14	20	26T1 (A2)
738	S10.0220.15	20	26T1 (A2)
739	S10.0220.16	20	26T1 (A2)
740	S10.0220.17	20	26T1 (A2)
741	S10.0220.18	20	26T1 (A2)
742	S10.0220.19	20	26T1 (A2)

Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
743	S10.0220.20	20	26T1 (A2)
744	S10.0220.21	20	26T1 (A2)
745	S10.0221.01	21	26T1 (A2)
746	S10.0221.02	21	26T1 (A2)
747	S10.0221.03	21	26T1 (A2)
748	S10.0221.04	21	26T1 (A2)
749	S10.0221.05	21	26T1 (A2)
750	S10.0221.06	21	26T1 (A2)
751	S10.0221.07	21	26T1 (A2)
752	S10.0221.08	21	26T1 (A2)
753	S10.0221.09	21	26T1 (A2)
754	S10.0221.10	21	26T1 (A2)
755	S10.0221.11	21	26T1 (A2)
756	S10.0221.12	21	26T1 (A2)
757	S10.0221.13	21	26T1 (A2)
758	S10.0221.14	21	26T1 (A2)
759	S10.0221.15	21	26T1 (A2)
760	S10.0221.16	21	26T1 (A2)
761	S10.0221.17	21	26T1 (A2)
762	S10.0221.18	21	26T1 (A2)
763	S10.0221.19	21	26T1 (A2)
764	S10.0221.20	21	26T1 (A2)
765	S10.0221.21	21	26T1 (A2)
766	S10.0222.01	22	26T1 (A2)
767	S10.0222.02	22	26T1 (A2)
768	S10.0222.03	22	26T1 (A2)
769	S10.0222.04	22	26T1 (A2)
770	S10.0222.05	22	26T1 (A2)
771	S10.0222.06	22	26T1 (A2)
772	S10.0222.07	22	26T1 (A2)
773	S10.0222.08	22	26T1 (A2)
774	S10.0222.09	22	26T1 (A2)
775	S10.0222.10	22	26T1 (A2)
776	S10.0222.11	22	26T1 (A2)
777	S10.0222.12	22	26T1 (A2)
778	S10.0222.13	22	26T1 (A2)
779	S10.0222.14	22	26T1 (A2)
780	S10.0222.15	22	26T1 (A2)
781	S10.0222.16	22	26T1 (A2)
782	S10.0222.17	22	26T1 (A2)
783	S10.0222.18	22	26T1 (A2)
784	S10.0222.19	22	26T1 (A2)

Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
785	S10.0222.20	22	26T1 (A2)
786	S10.0222.21	22	26T1 (A2)
787	S10.0223.01	23	26T1 (A2)
788	S10.0223.02	23	26T1 (A2)
789	S10.0223.03	23	26T1 (A2)
790	S10.0223.04	23	26T1 (A2)
791	S10.0223.05	23	26T1 (A2)
792	S10.0223.06	23	26T1 (A2)
793	S10.0223.07	23	26T1 (A2)
794	S10.0223.08	23	26T1 (A2)
795	S10.0223.09	23	26T1 (A2)
796	S10.0223.10	23	26T1 (A2)
797	S10.0223.11	23	26T1 (A2)
798	S10.0223.12	23	26T1 (A2)
799	S10.0223.13	23	26T1 (A2)
800	S10.0223.14	23	26T1 (A2)
801	S10.0223.15	23	26T1 (A2)
802	S10.0223.16	23	26T1 (A2)
803	S10.0223.17	23	26T1 (A2)
804	S10.0223.18	23	26T1 (A2)
805	S10.0223.19	23	26T1 (A2)
806	S10.0223.20	23	26T1 (A2)
807	S10.0223.21	23	26T1 (A2)
808	S10.0224.01	24	26T1 (A2)
809	S10.0224.02	24	26T1 (A2)
810	S10.0224.03	24	26T1 (A2)
811	S10.0224.04	24	26T1 (A2)
812	S10.0224.05	24	26T1 (A2)
813	S10.0224.06	24	26T1 (A2)
814	S10.0224.07	24	26T1 (A2)
815	S10.0224.08	24	26T1 (A2)
816	S10.0224.09	24	26T1 (A2)
817	S10.0224.10	24	26T1 (A2)
818	S10.0224.11	24	26T1 (A2)
819	S10.0224.12	24	26T1 (A2)
820	S10.0224.13	24	26T1 (A2)
821	S10.0224.14	24	26T1 (A2)
822	S10.0224.15	24	26T1 (A2)
823	S10.0224.16	24	26T1 (A2)
824	S10.0224.17	24	26T1 (A2)
825	S10.0224.18	24	26T1 (A2)
826	S10.0224.19	24	26T1 (A2)

Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
827	S10.0224.20	24	26T1 (A2)
828	S10.0224.21	24	26T1 (A2)
829	S10.0225.01	25	26T1 (A2)
830	S10.0225.02	25	26T1 (A2)
831	S10.0225.03	25	26T1 (A2)
832	S10.0225.04	25	26T1 (A2)
833	S10.0225.05	25	26T1 (A2)
834	S10.0225.06	25	26T1 (A2)
835	S10.0225.07	25	26T1 (A2)
836	S10.0225.08	25	26T1 (A2)
837	S10.0225.09	25	26T1 (A2)
838	S10.0225.10	25	26T1 (A2)
839	S10.0225.11	25	26T1 (A2)
840	S10.0225.12	25	26T1 (A2)
841	S10.0225.13	25	26T1 (A2)
842	S10.0225.14	25	26T1 (A2)
843	S10.0225.15	25	26T1 (A2)
844	S10.0225.16	25	26T1 (A2)
845	S10.0225.17	25	26T1 (A2)
846	S10.0225.18	25	26T1 (A2)
847	S10.0225.19	25	26T1 (A2)
848	S10.0225.20	25	26T1 (A2)
849	S10.0225.21	25	26T1 (A2)
850	S10.0226.01	26	26T1 (A2)
851	S10.0226.02	26	26T1 (A2)
852	S10.0226.03	26	26T1 (A2)
853	S10.0226.04	26	26T1 (A2)
854	S10.0226.05	26	26T1 (A2)
855	S10.0226.06	26	26T1 (A2)
856	S10.0226.07	26	26T1 (A2)
857	S10.0226.08	26	26T1 (A2)
858	S10.0226.09	26	26T1 (A2)
859	S10.0226.10	26	26T1 (A2)
860	S10.0226.11	26	26T1 (A2)
861	S10.0226.12	26	26T1 (A2)
862	S10.0226.13	26	26T1 (A2)
863	S10.0226.14	26	26T1 (A2)
864	S10.0226.15	26	26T1 (A2)
865	S10.0226.16	26	26T1 (A2)
866	S10.0226.17	26	26T1 (A2)
867	S10.0302.01	02	26T1 (A1)
868	S10.0302.02	02	26T1 (A1)

Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
869	S10.0302.03	02	26T1 (A1)
870	S10.0302.04	02	26T1 (A1)
871	S10.0302.05	02	26T1 (A1)
872	S10.0302.06	02	26T1 (A1)
873	S10.0302.07	02	26T1 (A1)
874	S10.0302.08	02	26T1 (A1)
875	S10.0302.09	02	26T1 (A1)
876	S10.0302.10	02	26T1 (A1)
877	S10.0302.11	02	26T1 (A1)
878	S10.0302.12	02	26T1 (A1)
879	S10.0302.13	02	26T1 (A1)
880	S10.0302.14	02	26T1 (A1)
881	S10.0302.15	02	26T1 (A1)
882	S10.0302.16	02	26T1 (A1)
883	S10.0302.17	02	26T1 (A1)
884	S10.0302.18	02	26T1 (A1)
885	S10.0302.19	02	26T1 (A1)
886	S10.0302.20	02	26T1 (A1)
887	S10.0302.21	02	26T1 (A1)
888	S10.0303.01	03	26T1 (A1)
889	S10.0303.02	03	26T1 (A1)
890	S10.0303.03	03	26T1 (A1)
891	S10.0303.04	03	26T1 (A1)
892	S10.0303.05	03	26T1 (A1)
893	S10.0303.06	03	26T1 (A1)
894	S10.0303.07	03	26T1 (A1)
895	S10.0303.08	03	26T1 (A1)
896	S10.0303.09	03	26T1 (A1)
897	S10.0304.01	04	26T1 (A1)
898	S10.0304.02	04	26T1 (A1)
899	S10.0304.03	04	26T1 (A1)
900	S10.0304.04	04	26T1 (A1)
901	S10.0304.05	04	26T1 (A1)
902	S10.0304.06	04	26T1 (A1)
903	S10.0304.07	04	26T1 (A1)
904	S10.0304.08	04	26T1 (A1)
905	S10.0304.09	04	26T1 (A1)
906	S10.0304.10	04	26T1 (A1)
907	S10.0304.11	04	26T1 (A1)
908	S10.0304.12	04	26T1 (A1)
909	S10.0304.13	04	26T1 (A1)
910	S10.0304.14	04	26T1 (A1)

Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
911	S10.0304.15	04	26T1 (A1)
912	S10.0304.16	04	26T1 (A1)
913	S10.0304.17	04	26T1 (A1)
914	S10.0304.18	04	26T1 (A1)
915	S10.0304.19	04	26T1 (A1)
916	S10.0304.20	04	26T1 (A1)
917	S10.0304.21	04	26T1 (A1)
918	S10.0305.01	05	26T1 (A1)
919	S10.0305.02	05	26T1 (A1)
920	S10.0305.03	05	26T1 (A1)
921	S10.0305.04	05	26T1 (A1)
922	S10.0305.05	05	26T1 (A1)
923	S10.0305.06	05	26T1 (A1)
924	S10.0305.07	05	26T1 (A1)
925	S10.0305.08	05	26T1 (A1)
926	S10.0305.09	05	26T1 (A1)
927	S10.0305.10	05	26T1 (A1)
928	S10.0305.11	05	26T1 (A1)
929	S10.0305.12	05	26T1 (A1)
930	S10.0305.13	05	26T1 (A1)
931	S10.0305.14	05	26T1 (A1)
932	S10.0305.15	05	26T1 (A1)
933	S10.0305.16	05	26T1 (A1)
934	S10.0305.17	05	26T1 (A1)
935	S10.0305.18	05	26T1 (A1)
936	S10.0305.19	05	26T1 (A1)
937	S10.0305.20	05	26T1 (A1)
938	S10.0305.21	05	26T1 (A1)
939	S10.0306.01	06	26T1 (A1)
940	S10.0306.02	06	26T1 (A1)
941	S10.0306.03	06	26T1 (A1)
942	S10.0306.04	06	26T1 (A1)
943	S10.0306.05	06	26T1 (A1)
944	S10.0306.06	06	26T1 (A1)
945	S10.0306.07	06	26T1 (A1)
946	S10.0306.08	06	26T1 (A1)
947	S10.0306.09	06	26T1 (A1)
948	S10.0306.10	06	26T1 (A1)
949	S10.0306.11	06	26T1 (A1)
950	S10.0306.12	06	26T1 (A1)
951	S10.0306.13	06	26T1 (A1)
952	S10.0306.14	06	26T1 (A1)

Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
953	S10.0306.15	06	26T1 (A1)
954	S10.0306.16	06	26T1 (A1)
955	S10.0306.17	06	26T1 (A1)
956	S10.0306.18	06	26T1 (A1)
957	S10.0306.19	06	26T1 (A1)
958	S10.0306.20	06	26T1 (A1)
959	S10.0306.21	06	26T1 (A1)
960	S10.0307.01	07	26T1 (A1)
961	S10.0307.02	07	26T1 (A1)
962	S10.0307.03	07	26T1 (A1)
963	S10.0307.04	07	26T1 (A1)
964	S10.0307.05	07	26T1 (A1)
965	S10.0307.06	07	26T1 (A1)
966	S10.0307.07	07	26T1 (A1)
967	S10.0307.08	07	26T1 (A1)
968	S10.0307.09	07	26T1 (A1)
969	S10.0307.10	07	26T1 (A1)
970	S10.0307.11	07	26T1 (A1)
971	S10.0307.12	07	26T1 (A1)
972	S10.0307.13	07	26T1 (A1)
973	S10.0307.14	07	26T1 (A1)
974	S10.0307.15	07	26T1 (A1)
975	S10.0307.16	07	26T1 (A1)
976	S10.0307.17	07	26T1 (A1)
977	S10.0307.18	07	26T1 (A1)
978	S10.0307.19	07	26T1 (A1)
979	S10.0307.20	07	26T1 (A1)
980	S10.0307.21	07	26T1 (A1)
981	S10.0308.01	08	26T1 (A1)
982	S10.0308.02	08	26T1 (A1)
983	S10.0308.03	08	26T1 (A1)
984	S10.0308.04	08	26T1 (A1)
985	S10.0308.05	08	26T1 (A1)
986	S10.0308.06	08	26T1 (A1)
987	S10.0308.07	08	26T1 (A1)
988	S10.0308.08	08	26T1 (A1)
989	S10.0308.09	08	26T1 (A1)
990	S10.0308.10	08	26T1 (A1)
991	S10.0308.11	08	26T1 (A1)
992	S10.0308.12	08	26T1 (A1)
993	S10.0308.13	08	26T1 (A1)
994	S10.0308.14	08	26T1 (A1)

Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
995	S10.0308.15	08	26T1 (A1)
996	S10.0308.16	08	26T1 (A1)
997	S10.0308.17	08	26T1 (A1)
998	S10.0308.18	08	26T1 (A1)
999	S10.0308.19	08	26T1 (A1)
1000	S10.0308.20	08	26T1 (A1)
1001	S10.0308.21	08	26T1 (A1)
1002	S10.0309.01	09	26T1 (A1)
1003	S10.0309.02	09	26T1 (A1)
1004	S10.0309.03	09	26T1 (A1)
1005	S10.0309.04	09	26T1 (A1)
1006	S10.0309.05	09	26T1 (A1)
1007	S10.0309.06	09	26T1 (A1)
1008	S10.0309.07	09	26T1 (A1)
1009	S10.0309.08	09	26T1 (A1)
1010	S10.0309.09	09	26T1 (A1)
1011	S10.0309.10	09	26T1 (A1)
1012	S10.0309.11	09	26T1 (A1)
1013	S10.0309.12	09	26T1 (A1)
1014	S10.0309.13	09	26T1 (A1)
1015	S10.0309.14	09	26T1 (A1)
1016	S10.0309.15	09	26T1 (A1)
1017	S10.0309.16	09	26T1 (A1)
1018	S10.0309.17	09	26T1 (A1)
1019	S10.0309.18	09	26T1 (A1)
1020	S10.0309.19	09	26T1 (A1)
1021	S10.0309.20	09	26T1 (A1)
1022	S10.0309.21	09	26T1 (A1)
1023	S10.0310.01	10	26T1 (A1)
1024	S10.0310.02	10	26T1 (A1)
1025	S10.0310.03	10	26T1 (A1)
1026	S10.0310.04	10	26T1 (A1)
1027	S10.0310.05	10	26T1 (A1)
1028	S10.0310.06	10	26T1 (A1)
1029	S10.0310.07	10	26T1 (A1)
1030	S10.0310.08	10	26T1 (A1)
1031	S10.0310.09	10	26T1 (A1)
1032	S10.0310.10	10	26T1 (A1)
1033	S10.0310.11	10	26T1 (A1)
1034	S10.0310.12	10	26T1 (A1)
1035	S10.0310.13	10	26T1 (A1)
1036	S10.0310.14	10	26T1 (A1)

Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
1037	S10.0310.15	10	26T1 (A1)
1038	S10.0310.16	10	26T1 (A1)
1039	S10.0310.17	10	26T1 (A1)
1040	S10.0310.18	10	26T1 (A1)
1041	S10.0310.19	10	26T1 (A1)
1042	S10.0310.20	10	26T1 (A1)
1043	S10.0310.21	10	26T1 (A1)
1044	S10.0311.01	11	26T1 (A1)
1045	S10.0311.02	11	26T1 (A1)
1046	S10.0311.03	11	26T1 (A1)
1047	S10.0311.04	11	26T1 (A1)
1048	S10.0311.05	11	26T1 (A1)
1049	S10.0311.06	11	26T1 (A1)
1050	S10.0311.07	11	26T1 (A1)
1051	S10.0311.08	11	26T1 (A1)
1052	S10.0311.09	11	26T1 (A1)
1053	S10.0311.10	11	26T1 (A1)
1054	S10.0311.11	11	26T1 (A1)
1055	S10.0311.12	11	26T1 (A1)
1056	S10.0311.13	11	26T1 (A1)
1057	S10.0311.14	11	26T1 (A1)
1058	S10.0311.15	11	26T1 (A1)
1059	S10.0311.16	11	26T1 (A1)
1060	S10.0311.17	11	26T1 (A1)
1061	S10.0311.18	11	26T1 (A1)
1062	S10.0311.19	11	26T1 (A1)
1063	S10.0311.20	11	26T1 (A1)
1064	S10.0311.21	11	26T1 (A1)
1065	S10.0312.01	12	26T1 (A1)
1066	S10.0312.02	12	26T1 (A1)
1067	S10.0312.03	12	26T1 (A1)
1068	S10.0312.04	12	26T1 (A1)
1069	S10.0312.05	12	26T1 (A1)
1070	S10.0312.06	12	26T1 (A1)
1071	S10.0312.07	12	26T1 (A1)
1072	S10.0312.08	12	26T1 (A1)
1073	S10.0312.09	12	26T1 (A1)
1074	S10.0312.10	12	26T1 (A1)
1075	S10.0312.11	12	26T1 (A1)
1076	S10.0312.12	12	26T1 (A1)
1077	S10.0312.13	12	26T1 (A1)
1078	S10.0312.14	12	26T1 (A1)

Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
1079	S10.0312.15	12	26T1 (A1)
1080	S10.0312.16	12	26T1 (A1)
1081	S10.0312.17	12	26T1 (A1)
1082	S10.0312.18	12	26T1 (A1)
1083	S10.0312.19	12	26T1 (A1)
1084	S10.0312.20	12	26T1 (A1)
1085	S10.0312.21	12	26T1 (A1)
1086	S10.0313.01	13	26T1 (A1)
1087	S10.0313.02	13	26T1 (A1)
1088	S10.0313.03	13	26T1 (A1)
1089	S10.0313.04	13	26T1 (A1)
1090	S10.0313.05	13	26T1 (A1)
1091	S10.0313.06	13	26T1 (A1)
1092	S10.0313.07	13	26T1 (A1)
1093	S10.0313.08	13	26T1 (A1)
1094	S10.0313.09	13	26T1 (A1)
1095	S10.0313.10	13	26T1 (A1)
1096	S10.0313.11	13	26T1 (A1)
1097	S10.0313.12	13	26T1 (A1)
1098	S10.0313.13	13	26T1 (A1)
1099	S10.0313.14	13	26T1 (A1)
1100	S10.0313.15	13	26T1 (A1)
1101	S10.0313.16	13	26T1 (A1)
1102	S10.0313.17	13	26T1 (A1)
1103	S10.0313.18	13	26T1 (A1)
1104	S10.0313.19	13	26T1 (A1)
1105	S10.0313.20	13	26T1 (A1)
1106	S10.0313.21	13	26T1 (A1)
1107	S10.0314.01	14	26T1 (A1)
1108	S10.0314.02	14	26T1 (A1)
1109	S10.0314.03	14	26T1 (A1)
1110	S10.0314.04	14	26T1 (A1)
1111	S10.0314.05	14	26T1 (A1)
1112	S10.0314.06	14	26T1 (A1)
1113	S10.0314.07	14	26T1 (A1)
1114	S10.0314.08	14	26T1 (A1)
1115	S10.0314.09	14	26T1 (A1)
1116	S10.0314.10	14	26T1 (A1)
1117	S10.0314.11	14	26T1 (A1)
1118	S10.0314.12	14	26T1 (A1)
1119	S10.0314.13	14	26T1 (A1)
1120	S10.0314.14	14	26T1 (A1)

Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
1121	S10.0314.15	14	26T1 (A1)
1122	S10.0314.16	14	26T1 (A1)
1123	S10.0314.17	14	26T1 (A1)
1124	S10.0314.18	14	26T1 (A1)
1125	S10.0314.19	14	26T1 (A1)
1126	S10.0314.20	14	26T1 (A1)
1127	S10.0314.21	14	26T1 (A1)
1128	S10.0315.01	15	26T1 (A1)
1129	S10.0315.02	15	26T1 (A1)
1130	S10.0315.03	15	26T1 (A1)
1131	S10.0315.04	15	26T1 (A1)
1132	S10.0315.05	15	26T1 (A1)
1133	S10.0315.06	15	26T1 (A1)
1134	S10.0315.07	15	26T1 (A1)
1135	S10.0315.08	15	26T1 (A1)
1136	S10.0315.09	15	26T1 (A1)
1137	S10.0315.10	15	26T1 (A1)
1138	S10.0315.11	15	26T1 (A1)
1139	S10.0315.12	15	26T1 (A1)
1140	S10.0315.13	15	26T1 (A1)
1141	S10.0315.14	15	26T1 (A1)
1142	S10.0315.15	15	26T1 (A1)
1143	S10.0315.16	15	26T1 (A1)
1144	S10.0315.17	15	26T1 (A1)
1145	S10.0315.18	15	26T1 (A1)
1146	S10.0315.19	15	26T1 (A1)
1147	S10.0315.20	15	26T1 (A1)
1148	S10.0315.21	15	26T1 (A1)
1149	S10.0316.01	16	26T1 (A1)
1150	S10.0316.02	16	26T1 (A1)
1151	S10.0316.03	16	26T1 (A1)
1152	S10.0316.04	16	26T1 (A1)
1153	S10.0316.05	16	26T1 (A1)
1154	S10.0316.06	16	26T1 (A1)
1155	S10.0316.07	16	26T1 (A1)
1156	S10.0316.08	16	26T1 (A1)
1157	S10.0316.09	16	26T1 (A1)
1158	S10.0316.10	16	26T1 (A1)
1159	S10.0316.11	16	26T1 (A1)
1160	S10.0316.12	16	26T1 (A1)
1161	S10.0316.13	16	26T1 (A1)
1162	S10.0316.14	16	26T1 (A1)

Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
1163	S10.0316.15	16	26T1 (A1)
1164	S10.0316.16	16	26T1 (A1)
1165	S10.0316.17	16	26T1 (A1)
1166	S10.0316.18	16	26T1 (A1)
1167	S10.0316.19	16	26T1 (A1)
1168	S10.0316.20	16	26T1 (A1)
1169	S10.0316.21	16	26T1 (A1)
1170	S10.0317.01	17	26T1 (A1)
1171	S10.0317.02	17	26T1 (A1)
1172	S10.0317.03	17	26T1 (A1)
1173	S10.0317.04	17	26T1 (A1)
1174	S10.0317.05	17	26T1 (A1)
1175	S10.0317.06	17	26T1 (A1)
1176	S10.0317.07	17	26T1 (A1)
1177	S10.0317.08	17	26T1 (A1)
1178	S10.0317.09	17	26T1 (A1)
1179	S10.0317.10	17	26T1 (A1)
1180	S10.0317.11	17	26T1 (A1)
1181	S10.0317.12	17	26T1 (A1)
1182	S10.0317.13	17	26T1 (A1)
1183	S10.0317.14	17	26T1 (A1)
1184	S10.0317.15	17	26T1 (A1)
1185	S10.0317.16	17	26T1 (A1)
1186	S10.0317.17	17	26T1 (A1)
1187	S10.0317.18	17	26T1 (A1)
1188	S10.0317.19	17	26T1 (A1)
1189	S10.0317.20	17	26T1 (A1)
1190	S10.0317.21	17	26T1 (A1)
1191	S10.0318.01	18	26T1 (A1)
1192	S10.0318.02	18	26T1 (A1)
1193	S10.0318.03	18	26T1 (A1)
1194	S10.0318.04	18	26T1 (A1)
1195	S10.0318.05	18	26T1 (A1)
1196	S10.0318.06	18	26T1 (A1)
1197	S10.0318.07	18	26T1 (A1)
1198	S10.0318.08	18	26T1 (A1)
1199	S10.0318.09	18	26T1 (A1)
1200	S10.0318.10	18	26T1 (A1)
1201	S10.0318.11	18	26T1 (A1)
1202	S10.0318.12	18	26T1 (A1)
1203	S10.0318.13	18	26T1 (A1)
1204	S10.0318.14	18	26T1 (A1)

Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
1205	S10.0318.15	18	26T1 (A1)
1206	S10.0318.16	18	26T1 (A1)
1207	S10.0318.17	18	26T1 (A1)
1208	S10.0318.18	18	26T1 (A1)
1209	S10.0318.19	18	26T1 (A1)
1210	S10.0318.20	18	26T1 (A1)
1211	S10.0318.21	18	26T1 (A1)
1212	S10.0319.01	19	26T1 (A1)
1213	S10.0319.02	19	26T1 (A1)
1214	S10.0319.03	19	26T1 (A1)
1215	S10.0319.04	19	26T1 (A1)
1216	S10.0319.05	19	26T1 (A1)
1217	S10.0319.06	19	26T1 (A1)
1218	S10.0319.07	19	26T1 (A1)
1219	S10.0319.08	19	26T1 (A1)
1220	S10.0319.09	19	26T1 (A1)
1221	S10.0319.10	19	26T1 (A1)
1222	S10.0319.11	19	26T1 (A1)
1223	S10.0319.12	19	26T1 (A1)
1224	S10.0319.13	19	26T1 (A1)
1225	S10.0319.14	19	26T1 (A1)
1226	S10.0319.15	19	26T1 (A1)
1227	S10.0319.16	19	26T1 (A1)
1228	S10.0319.17	19	26T1 (A1)
1229	S10.0319.18	19	26T1 (A1)
1230	S10.0319.19	19	26T1 (A1)
1231	S10.0319.20	19	26T1 (A1)
1232	S10.0319.21	19	26T1 (A1)
1233	S10.0320.01	20	26T1 (A1)
1234	S10.0320.02	20	26T1 (A1)
1235	S10.0320.03	20	26T1 (A1)
1236	S10.0320.04	20	26T1 (A1)
1237	S10.0320.05	20	26T1 (A1)
1238	S10.0320.06	20	26T1 (A1)
1239	S10.0320.07	20	26T1 (A1)
1240	S10.0320.08	20	26T1 (A1)
1241	S10.0320.09	20	26T1 (A1)
1242	S10.0320.10	20	26T1 (A1)
1243	S10.0320.11	20	26T1 (A1)
1244	S10.0320.12	20	26T1 (A1)
1245	S10.0320.13	20	26T1 (A1)
1246	S10.0320.14	20	26T1 (A1)

Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
1247	S10.0320.15	20	26T1 (A1)
1248	S10.0320.16	20	26T1 (A1)
1249	S10.0320.17	20	26T1 (A1)
1250	S10.0320.18	20	26T1 (A1)
1251	S10.0320.19	20	26T1 (A1)
1252	S10.0320.20	20	26T1 (A1)
1253	S10.0320.21	20	26T1 (A1)
1254	S10.0321.01	21	26T1 (A1)
1255	S10.0321.02	21	26T1 (A1)
1256	S10.0321.03	21	26T1 (A1)
1257	S10.0321.04	21	26T1 (A1)
1258	S10.0321.05	21	26T1 (A1)
1259	S10.0321.06	21	26T1 (A1)
1260	S10.0321.07	21	26T1 (A1)
1261	S10.0321.08	21	26T1 (A1)
1262	S10.0321.09	21	26T1 (A1)
1263	S10.0321.10	21	26T1 (A1)
1264	S10.0321.11	21	26T1 (A1)
1265	S10.0321.12	21	26T1 (A1)
1266	S10.0321.13	21	26T1 (A1)
1267	S10.0321.14	21	26T1 (A1)
1268	S10.0321.15	21	26T1 (A1)
1269	S10.0321.16	21	26T1 (A1)
1270	S10.0321.17	21	26T1 (A1)
1271	S10.0321.18	21	26T1 (A1)
1272	S10.0321.19	21	26T1 (A1)
1273	S10.0321.20	21	26T1 (A1)
1274	S10.0321.21	21	26T1 (A1)
1275	S10.0322.01	22	26T1 (A1)
1276	S10.0322.02	22	26T1 (A1)
1277	S10.0322.03	22	26T1 (A1)
1278	S10.0322.04	22	26T1 (A1)
1279	S10.0322.05	22	26T1 (A1)
1280	S10.0322.06	22	26T1 (A1)
1281	S10.0322.07	22	26T1 (A1)
1282	S10.0322.08	22	26T1 (A1)
1283	S10.0322.09	22	26T1 (A1)
1284	S10.0322.10	22	26T1 (A1)
1285	S10.0322.11	22	26T1 (A1)
1286	S10.0322.12	22	26T1 (A1)
1287	S10.0322.13	22	26T1 (A1)
1288	S10.0322.14	22	26T1 (A1)

Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
1289	S10.0322.15	22	26T1 (A1)
1290	S10.0322.16	22	26T1 (A1)
1291	S10.0322.17	22	26T1 (A1)
1292	S10.0322.18	22	26T1 (A1)
1293	S10.0322.19	22	26T1 (A1)
1294	S10.0322.20	22	26T1 (A1)
1295	S10.0322.21	22	26T1 (A1)
1296	S10.0323.01	23	26T1 (A1)
1297	S10.0323.02	23	26T1 (A1)
1298	S10.0323.03	23	26T1 (A1)
1299	S10.0323.04	23	26T1 (A1)
1300	S10.0323.05	23	26T1 (A1)
1301	S10.0323.06	23	26T1 (A1)
1302	S10.0323.07	23	26T1 (A1)
1303	S10.0323.08	23	26T1 (A1)
1304	S10.0323.09	23	26T1 (A1)
1305	S10.0323.10	23	26T1 (A1)
1306	S10.0323.11	23	26T1 (A1)
1307	S10.0323.12	23	26T1 (A1)
1308	S10.0323.13	23	26T1 (A1)
1309	S10.0323.14	23	26T1 (A1)
1310	S10.0323.15	23	26T1 (A1)
1311	S10.0323.16	23	26T1 (A1)
1312	S10.0323.17	23	26T1 (A1)
1313	S10.0323.18	23	26T1 (A1)
1314	S10.0323.19	23	26T1 (A1)
1315	S10.0323.20	23	26T1 (A1)
1316	S10.0323.21	23	26T1 (A1)
1317	S10.0324.01	24	26T1 (A1)
1318	S10.0324.02	24	26T1 (A1)
1319	S10.0324.03	24	26T1 (A1)
1320	S10.0324.04	24	26T1 (A1)
1321	S10.0324.05	24	26T1 (A1)
1322	S10.0324.06	24	26T1 (A1)
1323	S10.0324.07	24	26T1 (A1)
1324	S10.0324.08	24	26T1 (A1)
1325	S10.0324.09	24	26T1 (A1)
1326	S10.0324.10	24	26T1 (A1)
1327	S10.0324.11	24	26T1 (A1)
1328	S10.0324.12	24	26T1 (A1)
1329	S10.0324.13	24	26T1 (A1)
1330	S10.0324.14	24	26T1 (A1)

Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
1331	S10.0324.15	24	26T1 (A1)
1332	S10.0324.16	24	26T1 (A1)
1333	S10.0324.17	24	26T1 (A1)
1334	S10.0324.18	24	26T1 (A1)
1335	S10.0324.19	24	26T1 (A1)
1336	S10.0324.20	24	26T1 (A1)
1337	S10.0324.21	24	26T1 (A1)
1338	S10.0325.01	25	26T1 (A1)
1339	S10.0325.02	25	26T1 (A1)
1340	S10.0325.03	25	26T1 (A1)
1341	S10.0325.04	25	26T1 (A1)
1342	S10.0325.05	25	26T1 (A1)
1343	S10.0325.06	25	26T1 (A1)
1344	S10.0325.07	25	26T1 (A1)
1345	S10.0325.08	25	26T1 (A1)
1346	S10.0325.09	25	26T1 (A1)
1347	S10.0325.10	25	26T1 (A1)
1348	S10.0325.11	25	26T1 (A1)
1349	S10.0325.12	25	26T1 (A1)
1350	S10.0325.13	25	26T1 (A1)
1351	S10.0325.14	25	26T1 (A1)
1352	S10.0325.15	25	26T1 (A1)
1353	S10.0325.16	25	26T1 (A1)
1354	S10.0325.17	25	26T1 (A1)
1355	S10.0325.18	25	26T1 (A1)
1356	S10.0325.19	25	26T1 (A1)
1357	S10.0325.20	25	26T1 (A1)
1358	S10.0325.21	25	26T1 (A1)
1359	S10.0326.01	26	26T1 (A1)
1360	S10.0326.02	26	26T1 (A1)
1361	S10.0326.03	26	26T1 (A1)
1362	S10.0326.04	26	26T1 (A1)
1363	S10.0326.05	26	26T1 (A1)
1364	S10.0326.06	26	26T1 (A1)
1365	S10.0326.07	26	26T1 (A1)
1366	S10.0326.08	26	26T1 (A1)
1367	S10.0326.09	26	26T1 (A1)
1368	S10.0326.10	26	26T1 (A1)
1369	S10.0326.11	26	26T1 (A1)
1370	S10.0326.12	26	26T1 (A1)
1371	S10.0326.13	26	26T1 (A1)
1372	S10.0326.14	26	26T1 (A1)

Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
1373	S10.0326.15	26	26T1 (A1)
1374	S10.0326.16	26	26T1 (A1)
1375	S10.0326.17	26	26T1 (A1)
1376	S10.0326.18	26	26T1 (A1)
1377	S10.0326.19	26	26T1 (A1)
1378	S10.0326.20	26	26T1 (A1)
1379	S10.0326.21	26	26T1 (A1)
1380	S10.0702.01	02	26T2 (A2)
1381	S10.0702.02	02	26T2 (A2)
1382	S10.0702.03	02	26T2 (A2)
1383	S10.0702.04	02	26T2 (A2)
1384	S10.0702.05	02	26T2 (A2)
1385	S10.0702.06	02	26T2 (A2)
1386	S10.0702.07	02	26T2 (A2)
1387	S10.0702.08	02	26T2 (A2)
1388	S10.0702.09	02	26T2 (A2)
1389	S10.0702.10	02	26T2 (A2)
1390	S10.0702.11	02	26T2 (A2)
1391	S10.0702.12	02	26T2 (A2)
1392	S10.0702.13	02	26T2 (A2)
1393	S10.0702.14	02	26T2 (A2)
1394	S10.0702.15	02	26T2 (A2)
1395	S10.0702.16	02	26T2 (A2)
1396	S10.0702.17	02	26T2 (A2)
1397	S10.0702.18	02	26T2 (A2)
1398	S10.0702.19	02	26T2 (A2)
1399	S10.0702.20	02	26T2 (A2)
1400	S10.0702.21	02	26T2 (A2)
1401	S10.0703.01	03	26T2 (A2)
1402	S10.0703.02	03	26T2 (A2)
1403	S10.0703.03	03	26T2 (A2)
1404	S10.0703.04	03	26T2 (A2)
1405	S10.0703.05	03	26T2 (A2)
1406	S10.0703.06	03	26T2 (A2)
1407	S10.0703.07	03	26T2 (A2)
1408	S10.0703.08	03	26T2 (A2)
1409	S10.0703.09	03	26T2 (A2)
1410	S10.0703.10	03	26T2 (A2)
1411	S10.0703.11	03	26T2 (A2)
1412	S10.0703.12	03	26T2 (A2)
1413	S10.0703.13	03	26T2 (A2)
1414	S10.0703.14	03	26T2 (A2)



Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
1415	S10.0703.15	03	26T2 (A2)
1416	S10.0703.16	03	26T2 (A2)
1417	S10.0703.17	03	26T2 (A2)
1418	S10.0703.18	03	26T2 (A2)
1419	S10.0703.19	03	26T2 (A2)
1420	S10.0703.20	03	26T2 (A2)
1421	S10.0703.21	03	26T2 (A2)
1422	S10.0704.01	04	26T2 (A2)
1423	S10.0704.02	04	26T2 (A2)
1424	S10.0704.03	04	26T2 (A2)
1425	S10.0704.04	04	26T2 (A2)
1426	S10.0704.05	04	26T2 (A2)
1427	S10.0704.06	04	26T2 (A2)
1428	S10.0704.07	04	26T2 (A2)
1429	S10.0704.08	04	26T2 (A2)
1430	S10.0704.09	04	26T2 (A2)
1431	S10.0704.10	04	26T2 (A2)
1432	S10.0704.11	04	26T2 (A2)
1433	S10.0704.12	04	26T2 (A2)
1434	S10.0704.13	04	26T2 (A2)
1435	S10.0704.14	04	26T2 (A2)
1436	S10.0704.15	04	26T2 (A2)
1437	S10.0704.16	04	26T2 (A2)
1438	S10.0704.17	04	26T2 (A2)
1439	S10.0704.18	04	26T2 (A2)
1440	S10.0704.19	04	26T2 (A2)
1441	S10.0704.20	04	26T2 (A2)
1442	S10.0704.21	04	26T2 (A2)
1443	S10.0705.01	05	26T2 (A2)
1444	S10.0705.02	05	26T2 (A2)
1445	S10.0705.03	05	26T2 (A2)
1446	S10.0705.04	05	26T2 (A2)
1447	S10.0705.05	05	26T2 (A2)
1448	S10.0705.06	05	26T2 (A2)
1449	S10.0705.07	05	26T2 (A2)
1450	S10.0705.08	05	26T2 (A2)
1451	S10.0705.09	05	26T2 (A2)
1452	S10.0705.10	05	26T2 (A2)
1453	S10.0705.11	05	26T2 (A2)
1454	S10.0705.12	05	26T2 (A2)
1455	S10.0705.13	05	26T2 (A2)
1456	S10.0705.14	05	26T2 (A2)

Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
1457	S10.0705.15	05	26T2 (A2)
1458	S10.0705.16	05	26T2 (A2)
1459	S10.0705.17	05	26T2 (A2)
1460	S10.0705.18	05	26T2 (A2)
1461	S10.0705.19	05	26T2 (A2)
1462	S10.0705.20	05	26T2 (A2)
1463	S10.0705.21	05	26T2 (A2)
1464	S10.0706.01	06	26T2 (A2)
1465	S10.0706.02	06	26T2 (A2)
1466	S10.0706.03	06	26T2 (A2)
1467	S10.0706.04	06	26T2 (A2)
1468	S10.0706.05	06	26T2 (A2)
1469	S10.0706.06	06	26T2 (A2)
1470	S10.0706.07	06	26T2 (A2)
1471	S10.0706.08	06	26T2 (A2)
1472	S10.0706.09	06	26T2 (A2)
1473	S10.0706.10	06	26T2 (A2)
1474	S10.0706.11	06	26T2 (A2)
1475	S10.0706.12	06	26T2 (A2)
1476	S10.0706.13	06	26T2 (A2)
1477	S10.0706.14	06	26T2 (A2)
1478	S10.0706.15	06	26T2 (A2)
1479	S10.0706.16	06	26T2 (A2)
1480	S10.0706.17	06	26T2 (A2)
1481	S10.0706.18	06	26T2 (A2)
1482	S10.0706.19	06	26T2 (A2)
1483	S10.0706.20	06	26T2 (A2)
1484	S10.0706.21	06	26T2 (A2)
1485	S10.0707.01	07	26T2 (A2)
1486	S10.0707.02	07	26T2 (A2)
1487	S10.0707.03	07	26T2 (A2)
1488	S10.0707.04	07	26T2 (A2)
1489	S10.0707.05	07	26T2 (A2)
1490	S10.0707.06	07	26T2 (A2)
1491	S10.0707.07	07	26T2 (A2)
1492	S10.0707.08	07	26T2 (A2)
1493	S10.0707.09	07	26T2 (A2)
1494	S10.0707.10	07	26T2 (A2)
1495	S10.0707.11	07	26T2 (A2)
1496	S10.0707.12	07	26T2 (A2)
1497	S10.0707.13	07	26T2 (A2)
1498	S10.0707.14	07	26T2 (A2)

Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
1499	S10.0707.15	07	26T2 (A2)
1500	S10.0707.16	07	26T2 (A2)
1501	S10.0707.17	07	26T2 (A2)
1502	S10.0707.18	07	26T2 (A2)
1503	S10.0707.19	07	26T2 (A2)
1504	S10.0707.20	07	26T2 (A2)
1505	S10.0707.21	07	26T2 (A2)
1506	S10.0708.01	08	26T2 (A2)
1507	S10.0708.02	08	26T2 (A2)
1508	S10.0708.03	08	26T2 (A2)
1509	S10.0708.04	08	26T2 (A2)
1510	S10.0708.05	08	26T2 (A2)
1511	S10.0708.06	08	26T2 (A2)
1512	S10.0708.07	08	26T2 (A2)
1513	S10.0708.08	08	26T2 (A2)
1514	S10.0708.09	08	26T2 (A2)
1515	S10.0708.10	08	26T2 (A2)
1516	S10.0708.11	08	26T2 (A2)
1517	S10.0708.12	08	26T2 (A2)
1518	S10.0708.13	08	26T2 (A2)
1519	S10.0708.14	08	26T2 (A2)
1520	S10.0708.15	08	26T2 (A2)
1521	S10.0708.16	08	26T2 (A2)
1522	S10.0708.17	08	26T2 (A2)
1523	S10.0708.18	08	26T2 (A2)
1524	S10.0708.19	08	26T2 (A2)
1525	S10.0708.20	08	26T2 (A2)
1526	S10.0708.21	08	26T2 (A2)
1527	S10.0709.01	09	26T2 (A2)
1528	S10.0709.02	09	26T2 (A2)
1529	S10.0709.03	09	26T2 (A2)
1530	S10.0709.04	09	26T2 (A2)
1531	S10.0709.05	09	26T2 (A2)
1532	S10.0709.06	09	26T2 (A2)
1533	S10.0709.07	09	26T2 (A2)
1534	S10.0709.08	09	26T2 (A2)
1535	S10.0709.09	09	26T2 (A2)
1536	S10.0709.10	09	26T2 (A2)
1537	S10.0709.11	09	26T2 (A2)
1538	S10.0709.12	09	26T2 (A2)
1539	S10.0709.13	09	26T2 (A2)
1540	S10.0709.14	09	26T2 (A2)

Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
1541	S10.0709.15	09	26T2 (A2)
1542	S10.0709.16	09	26T2 (A2)
1543	S10.0709.17	09	26T2 (A2)
1544	S10.0709.18	09	26T2 (A2)
1545	S10.0709.19	09	26T2 (A2)
1546	S10.0709.20	09	26T2 (A2)
1547	S10.0709.21	09	26T2 (A2)
1548	S10.0710.01	10	26T2 (A2)
1549	S10.0710.02	10	26T2 (A2)
1550	S10.0710.03	10	26T2 (A2)
1551	S10.0710.04	10	26T2 (A2)
1552	S10.0710.05	10	26T2 (A2)
1553	S10.0710.06	10	26T2 (A2)
1554	S10.0710.07	10	26T2 (A2)
1555	S10.0710.08	10	26T2 (A2)
1556	S10.0710.09	10	26T2 (A2)
1557	S10.0710.10	10	26T2 (A2)
1558	S10.0710.11	10	26T2 (A2)
1559	S10.0710.12	10	26T2 (A2)
1560	S10.0710.13	10	26T2 (A2)
1561	S10.0710.14	10	26T2 (A2)
1562	S10.0710.15	10	26T2 (A2)
1563	S10.0710.16	10	26T2 (A2)
1564	S10.0710.17	10	26T2 (A2)
1565	S10.0710.18	10	26T2 (A2)
1566	S10.0710.19	10	26T2 (A2)
1567	S10.0710.20	10	26T2 (A2)
1568	S10.0710.21	10	26T2 (A2)
1569	S10.0711.01	11	26T2 (A2)
1570	S10.0711.02	11	26T2 (A2)
1571	S10.0711.03	11	26T2 (A2)
1572	S10.0711.04	11	26T2 (A2)
1573	S10.0711.05	11	26T2 (A2)
1574	S10.0711.06	11	26T2 (A2)
1575	S10.0711.07	11	26T2 (A2)
1576	S10.0711.08	11	26T2 (A2)
1577	S10.0711.09	11	26T2 (A2)
1578	S10.0711.10	11	26T2 (A2)
1579	S10.0711.11	11	26T2 (A2)
1580	S10.0711.12	11	26T2 (A2)
1581	S10.0711.13	11	26T2 (A2)
1582	S10.0711.14	11	26T2 (A2)

Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
1583	S10.0711.15	11	26T2 (A2)
1584	S10.0711.16	11	26T2 (A2)
1585	S10.0711.17	11	26T2 (A2)
1586	S10.0711.18	11	26T2 (A2)
1587	S10.0711.19	11	26T2 (A2)
1588	S10.0711.20	11	26T2 (A2)
1589	S10.0711.21	11	26T2 (A2)
1590	S10.0712.01	12	26T2 (A2)
1591	S10.0712.02	12	26T2 (A2)
1592	S10.0712.03	12	26T2 (A2)
1593	S10.0712.04	12	26T2 (A2)
1594	S10.0712.05	12	26T2 (A2)
1595	S10.0712.06	12	26T2 (A2)
1596	S10.0712.07	12	26T2 (A2)
1597	S10.0712.08	12	26T2 (A2)
1598	S10.0712.09	12	26T2 (A2)
1599	S10.0712.10	12	26T2 (A2)
1600	S10.0712.11	12	26T2 (A2)
1601	S10.0712.12	12	26T2 (A2)
1602	S10.0712.13	12	26T2 (A2)
1603	S10.0712.14	12	26T2 (A2)
1604	S10.0712.15	12	26T2 (A2)
1605	S10.0712.16	12	26T2 (A2)
1606	S10.0712.17	12	26T2 (A2)
1607	S10.0712.18	12	26T2 (A2)
1608	S10.0712.19	12	26T2 (A2)
1609	S10.0712.20	12	26T2 (A2)
1610	S10.0712.21	12	26T2 (A2)
1611	S10.0713.01	13	26T2 (A2)
1612	S10.0713.02	13	26T2 (A2)
1613	S10.0713.03	13	26T2 (A2)
1614	S10.0713.04	13	26T2 (A2)
1615	S10.0713.05	13	26T2 (A2)
1616	S10.0713.06	13	26T2 (A2)
1617	S10.0713.07	13	26T2 (A2)
1618	S10.0713.08	13	26T2 (A2)
1619	S10.0713.09	13	26T2 (A2)
1620	S10.0713.10	13	26T2 (A2)
1621	S10.0713.11	13	26T2 (A2)
1622	S10.0713.12	13	26T2 (A2)
1623	S10.0713.13	13	26T2 (A2)
1624	S10.0713.14	13	26T2 (A2)

Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
1625	S10.0713.15	13	26T2 (A2)
1626	S10.0713.16	13	26T2 (A2)
1627	S10.0713.17	13	26T2 (A2)
1628	S10.0713.18	13	26T2 (A2)
1629	S10.0713.19	13	26T2 (A2)
1630	S10.0713.20	13	26T2 (A2)
1631	S10.0713.21	13	26T2 (A2)
1632	S10.0714.01	14	26T2 (A2)
1633	S10.0714.02	14	26T2 (A2)
1634	S10.0714.03	14	26T2 (A2)
1635	S10.0714.04	14	26T2 (A2)
1636	S10.0714.05	14	26T2 (A2)
1637	S10.0714.06	14	26T2 (A2)
1638	S10.0714.07	14	26T2 (A2)
1639	S10.0714.08	14	26T2 (A2)
1640	S10.0714.09	14	26T2 (A2)
1641	S10.0714.10	14	26T2 (A2)
1642	S10.0714.11	14	26T2 (A2)
1643	S10.0714.12	14	26T2 (A2)
1644	S10.0714.13	14	26T2 (A2)
1645	S10.0714.14	14	26T2 (A2)
1646	S10.0714.15	14	26T2 (A2)
1647	S10.0714.16	14	26T2 (A2)
1648	S10.0714.17	14	26T2 (A2)
1649	S10.0714.18	14	26T2 (A2)
1650	S10.0714.19	14	26T2 (A2)
1651	S10.0714.20	14	26T2 (A2)
1652	S10.0714.21	14	26T2 (A2)
1653	S10.0715.01	15	26T2 (A2)
1654	S10.0715.02	15	26T2 (A2)
1655	S10.0715.03	15	26T2 (A2)
1656	S10.0715.04	15	26T2 (A2)
1657	S10.0715.05	15	26T2 (A2)
1658	S10.0715.06	15	26T2 (A2)
1659	S10.0715.07	15	26T2 (A2)
1660	S10.0715.08	15	26T2 (A2)
1661	S10.0715.09	15	26T2 (A2)
1662	S10.0715.10	15	26T2 (A2)
1663	S10.0715.11	15	26T2 (A2)
1664	S10.0715.12	15	26T2 (A2)
1665	S10.0715.13	15	26T2 (A2)
1666	S10.0715.14	15	26T2 (A2)

Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
1667	S10.0715.15	15	26T2 (A2)
1668	S10.0715.16	15	26T2 (A2)
1669	S10.0715.17	15	26T2 (A2)
1670	S10.0715.18	15	26T2 (A2)
1671	S10.0715.19	15	26T2 (A2)
1672	S10.0715.20	15	26T2 (A2)
1673	S10.0715.21	15	26T2 (A2)
1674	S10.0716.01	16	26T2 (A2)
1675	S10.0716.02	16	26T2 (A2)
1676	S10.0716.03	16	26T2 (A2)
1677	S10.0716.04	16	26T2 (A2)
1678	S10.0716.05	16	26T2 (A2)
1679	S10.0716.06	16	26T2 (A2)
1680	S10.0716.07	16	26T2 (A2)
1681	S10.0716.08	16	26T2 (A2)
1682	S10.0716.09	16	26T2 (A2)
1683	S10.0716.10	16	26T2 (A2)
1684	S10.0716.11	16	26T2 (A2)
1685	S10.0716.12	16	26T2 (A2)
1686	S10.0716.13	16	26T2 (A2)
1687	S10.0716.14	16	26T2 (A2)
1688	S10.0716.15	16	26T2 (A2)
1689	S10.0716.16	16	26T2 (A2)
1690	S10.0716.17	16	26T2 (A2)
1691	S10.0716.18	16	26T2 (A2)
1692	S10.0716.19	16	26T2 (A2)
1693	S10.0716.20	16	26T2 (A2)
1694	S10.0716.21	16	26T2 (A2)
1695	S10.0717.01	17	26T2 (A2)
1696	S10.0717.02	17	26T2 (A2)
1697	S10.0717.03	17	26T2 (A2)
1698	S10.0717.04	17	26T2 (A2)
1699	S10.0717.05	17	26T2 (A2)
1700	S10.0717.06	17	26T2 (A2)
1701	S10.0717.07	17	26T2 (A2)
1702	S10.0717.08	17	26T2 (A2)
1703	S10.0717.09	17	26T2 (A2)
1704	S10.0717.10	17	26T2 (A2)
1705	S10.0717.11	17	26T2 (A2)
1706	S10.0717.12	17	26T2 (A2)
1707	S10.0717.13	17	26T2 (A2)
1708	S10.0717.14	17	26T2 (A2)

Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
1709	S10.0717.15	17	26T2 (A2)
1710	S10.0717.16	17	26T2 (A2)
1711	S10.0717.17	17	26T2 (A2)
1712	S10.0717.18	17	26T2 (A2)
1713	S10.0717.19	17	26T2 (A2)
1714	S10.0717.20	17	26T2 (A2)
1715	S10.0717.21	17	26T2 (A2)
1716	S10.0718.01	18	26T2 (A2)
1717	S10.0718.02	18	26T2 (A2)
1718	S10.0718.03	18	26T2 (A2)
1719	S10.0718.04	18	26T2 (A2)
1720	S10.0718.05	18	26T2 (A2)
1721	S10.0718.06	18	26T2 (A2)
1722	S10.0718.07	18	26T2 (A2)
1723	S10.0718.08	18	26T2 (A2)
1724	S10.0718.09	18	26T2 (A2)
1725	S10.0718.10	18	26T2 (A2)
1726	S10.0718.11	18	26T2 (A2)
1727	S10.0718.12	18	26T2 (A2)
1728	S10.0718.13	18	26T2 (A2)
1729	S10.0718.14	18	26T2 (A2)
1730	S10.0718.15	18	26T2 (A2)
1731	S10.0718.16	18	26T2 (A2)
1732	S10.0718.17	18	26T2 (A2)
1733	S10.0718.18	18	26T2 (A2)
1734	S10.0718.19	18	26T2 (A2)
1735	S10.0718.20	18	26T2 (A2)
1736	S10.0718.21	18	26T2 (A2)
1737	S10.0719.01	19	26T2 (A2)
1738	S10.0719.02	19	26T2 (A2)
1739	S10.0719.03	19	26T2 (A2)
1740	S10.0719.04	19	26T2 (A2)
1741	S10.0719.05	19	26T2 (A2)
1742	S10.0719.06	19	26T2 (A2)
1743	S10.0719.07	19	26T2 (A2)
1744	S10.0719.08	19	26T2 (A2)
1745	S10.0719.09	19	26T2 (A2)
1746	S10.0719.10	19	26T2 (A2)
1747	S10.0719.11	19	26T2 (A2)
1748	S10.0719.12	19	26T2 (A2)
1749	S10.0719.13	19	26T2 (A2)
1750	S10.0719.14	19	26T2 (A2)

Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
1751	S10.0719.15	19	26T2 (A2)
1752	S10.0719.16	19	26T2 (A2)
1753	S10.0719.17	19	26T2 (A2)
1754	S10.0719.18	19	26T2 (A2)
1755	S10.0719.19	19	26T2 (A2)
1756	S10.0719.20	19	26T2 (A2)
1757	S10.0719.21	19	26T2 (A2)
1758	S10.0720.01	20	26T2 (A2)
1759	S10.0720.02	20	26T2 (A2)
1760	S10.0720.03	20	26T2 (A2)
1761	S10.0720.04	20	26T2 (A2)
1762	S10.0720.05	20	26T2 (A2)
1763	S10.0720.06	20	26T2 (A2)
1764	S10.0720.07	20	26T2 (A2)
1765	S10.0720.08	20	26T2 (A2)
1766	S10.0720.09	20	26T2 (A2)
1767	S10.0720.10	20	26T2 (A2)
1768	S10.0720.11	20	26T2 (A2)
1769	S10.0720.12	20	26T2 (A2)
1770	S10.0720.13	20	26T2 (A2)
1771	S10.0720.14	20	26T2 (A2)
1772	S10.0720.15	20	26T2 (A2)
1773	S10.0720.16	20	26T2 (A2)
1774	S10.0720.17	20	26T2 (A2)
1775	S10.0720.18	20	26T2 (A2)
1776	S10.0720.19	20	26T2 (A2)
1777	S10.0720.20	20	26T2 (A2)
1778	S10.0720.21	20	26T2 (A2)
1779	S10.0721.01	21	26T2 (A2)
1780	S10.0721.02	21	26T2 (A2)
1781	S10.0721.03	21	26T2 (A2)
1782	S10.0721.04	21	26T2 (A2)
1783	S10.0721.05	21	26T2 (A2)
1784	S10.0721.06	21	26T2 (A2)
1785	S10.0721.07	21	26T2 (A2)
1786	S10.0721.08	21	26T2 (A2)
1787	S10.0721.09	21	26T2 (A2)
1788	S10.0721.10	21	26T2 (A2)
1789	S10.0721.11	21	26T2 (A2)
1790	S10.0721.12	21	26T2 (A2)
1791	S10.0721.13	21	26T2 (A2)
1792	S10.0721.14	21	26T2 (A2)

Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
1793	S10.0721.15	21	26T2 (A2)
1794	S10.0721.16	21	26T2 (A2)
1795	S10.0721.17	21	26T2 (A2)
1796	S10.0721.18	21	26T2 (A2)
1797	S10.0721.19	21	26T2 (A2)
1798	S10.0721.20	21	26T2 (A2)
1799	S10.0721.21	21	26T2 (A2)
1800	S10.0722.01	22	26T2 (A2)
1801	S10.0722.02	22	26T2 (A2)
1802	S10.0722.03	22	26T2 (A2)
1803	S10.0722.04	22	26T2 (A2)
1804	S10.0722.05	22	26T2 (A2)
1805	S10.0722.06	22	26T2 (A2)
1806	S10.0722.07	22	26T2 (A2)
1807	S10.0722.08	22	26T2 (A2)
1808	S10.0722.09	22	26T2 (A2)
1809	S10.0722.10	22	26T2 (A2)
1810	S10.0722.11	22	26T2 (A2)
1811	S10.0722.12	22	26T2 (A2)
1812	S10.0722.13	22	26T2 (A2)
1813	S10.0722.14	22	26T2 (A2)
1814	S10.0722.15	22	26T2 (A2)
1815	S10.0722.16	22	26T2 (A2)
1816	S10.0722.17	22	26T2 (A2)
1817	S10.0722.18	22	26T2 (A2)
1818	S10.0722.19	22	26T2 (A2)
1819	S10.0722.20	22	26T2 (A2)
1820	S10.0722.21	22	26T2 (A2)
1821	S10.0723.01	23	26T2 (A2)
1822	S10.0723.02	23	26T2 (A2)
1823	S10.0723.03	23	26T2 (A2)
1824	S10.0723.04	23	26T2 (A2)
1825	S10.0723.05	23	26T2 (A2)
1826	S10.0723.06	23	26T2 (A2)
1827	S10.0723.07	23	26T2 (A2)
1828	S10.0723.08	23	26T2 (A2)
1829	S10.0723.09	23	26T2 (A2)
1830	S10.0723.10	23	26T2 (A2)
1831	S10.0723.11	23	26T2 (A2)
1832	S10.0723.12	23	26T2 (A2)
1833	S10.0723.13	23	26T2 (A2)
1834	S10.0723.14	23	26T2 (A2)

Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
1835	S10.0723.15	23	26T2 (A2)
1836	S10.0723.16	23	26T2 (A2)
1837	S10.0723.17	23	26T2 (A2)
1838	S10.0723.18	23	26T2 (A2)
1839	S10.0723.19	23	26T2 (A2)
1840	S10.0723.20	23	26T2 (A2)
1841	S10.0723.21	23	26T2 (A2)
1842	S10.0724.01	24	26T2 (A2)
1843	S10.0724.02	24	26T2 (A2)
1844	S10.0724.03	24	26T2 (A2)
1845	S10.0724.04	24	26T2 (A2)
1846	S10.0724.05	24	26T2 (A2)
1847	S10.0724.06	24	26T2 (A2)
1848	S10.0724.07	24	26T2 (A2)
1849	S10.0724.08	24	26T2 (A2)
1850	S10.0724.09	24	26T2 (A2)
1851	S10.0724.10	24	26T2 (A2)
1852	S10.0724.11	24	26T2 (A2)
1853	S10.0724.12	24	26T2 (A2)
1854	S10.0724.13	24	26T2 (A2)
1855	S10.0724.14	24	26T2 (A2)
1856	S10.0724.15	24	26T2 (A2)
1857	S10.0724.16	24	26T2 (A2)
1858	S10.0724.17	24	26T2 (A2)
1859	S10.0724.18	24	26T2 (A2)
1860	S10.0724.19	24	26T2 (A2)
1861	S10.0724.20	24	26T2 (A2)
1862	S10.0724.21	24	26T2 (A2)
1863	S10.0725.01	25	26T2 (A2)
1864	S10.0725.02	25	26T2 (A2)
1865	S10.0725.03	25	26T2 (A2)
1866	S10.0725.04	25	26T2 (A2)
1867	S10.0725.05	25	26T2 (A2)
1868	S10.0725.06	25	26T2 (A2)
1869	S10.0725.07	25	26T2 (A2)
1870	S10.0725.08	25	26T2 (A2)
1871	S10.0725.09	25	26T2 (A2)
1872	S10.0725.10	25	26T2 (A2)
1873	S10.0725.11	25	26T2 (A2)
1874	S10.0725.12	25	26T2 (A2)
1875	S10.0725.13	25	26T2 (A2)
1876	S10.0725.14	25	26T2 (A2)

Stt	Mã Căn	Tầng	Tòa nhà
1877	S10.0725.15	25	26T2 (A2)
1878	S10.0725.16	25	26T2 (A2)
1879	S10.0725.17	25	26T2 (A2)
1880	S10.0725.18	25	26T2 (A2)
1881	S10.0725.19	25	26T2 (A2)
1882	S10.0725.20	25	26T2 (A2)
1883	S10.0725.21	25	26T2 (A2)
1884	S10.0726.01	26	26T2 (A2)
1885	S10.0726.02	26	26T2 (A2)
1886	S10.0726.03	26	26T2 (A2)
1887	S10.0726.04	26	26T2 (A2)
1888	S10.0726.05	26	26T2 (A2)
1889	S10.0726.06	26	26T2 (A2)
1890	S10.0726.07	26	26T2 (A2)
1891	S10.0726.08	26	26T2 (A2)
1892	S10.0726.09	26	26T2 (A2)
1893	S10.0726.10	26	26T2 (A2)
1894	S10.0726.11	26	26T2 (A2)
1895	S10.0726.12	26	26T2 (A2)
1896	S10.0726.13	26	26T2 (A2)
1897	S10.0726.14	26	26T2 (A2)
1898	S10.0726.15	26	26T2 (A2)
1899	S10.0726.16	26	26T2 (A2)
1900	S10.0726.17	26	26T2 (A2)
1901	S10.0726.18	26	26T2 (A2)
1902	S10.0726.19	26	26T2 (A2)
1903	S10.0726.20	26	26T2 (A2)
1904	S10.0726.21	26	26T2 (A2)

